

CHÀO MỪNG NGÀY CHUYỂN ĐỔI SỐ VIỆT NAM 10/10/2023,
HƯỞNG ỨNG TUẦN LỄ CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỒNG NAI

NHỮNG CHUYỂN BIẾN TÍCH CỰC TRONG CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA NGÀNH TƯ PHÁP ĐỒNG NAI

Đông chí Võ Thị Xuân Đào
Giám đốc Sở Tư pháp

Chuyển đổi số (CĐS) là chủ trương, chính sách lớn được Đảng, Nhà nước ta xác định trước những yêu cầu và sự phát triển của cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư. Chính phủ đã ban hành Chương trình CĐS quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trong đó đề ra mục tiêu xây dựng chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

Đối với Ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai, trên cơ sở Quyết định số 983/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp và Nghị quyết số 05-NQ/TU của Tỉnh ủy Đồng Nai về CĐS, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 65/KH-STP ngày 07/9/2022 đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để thực hiện CĐS và gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ cải cách hành chính của Ngành. Qua hơn 1 năm triển khai, công tác CĐS đã có những chuyển biến tích cực trong các lĩnh vực như: (1) Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của công chức, viên chức về CĐS của ngành Tư pháp đã được triển khai đồng bộ với các hình thức phong phú, đa dạng thông qua các trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp, Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật tỉnh, Trung tâm trợ giúp pháp lý và kênh mạng xã hội như OA Zalo, Facebook, Youtube (2) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông



Kết quả thực hiện chuyển đổi số của Ngành Tư pháp Đồng Nai

tin trong giải quyết công việc của cả 3 cấp - tỉnh, huyện, xã với 100% công chức tư pháp, UBND cấp xã, các tổ chức công chứng được cấp tài khoản để triển khai giải quyết công việc, thực hiện các nghiệp vụ trên các phần mềm về hộ tịch và công chứng, chứng thực (3) Đã hình thành được 04 kho dữ liệu điện tử chuyên ngành về hộ tịch (với khoảng 2 triệu thông tin), công chứng (758.956 hợp đồng và 646.818 thông tin cá nhân, tổ chức), LLTP (khoảng 300.000 thông tin) và văn bản quy phạm pháp luật (1603 văn bản); (5) Áp dụng một

số giải pháp công nghệ truyền dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả trong công việc như “kiềng ba chân” trong trao đổi thông tin LLTP, thí điểm cấp phiếu LLTP điện tử cho người dân (cấp hơn 10.000 phiếu), tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến trên Internet (thu hút gần 5 triệu lượt thi từ năm 2018 đến nay), thực hiện thanh toán điện tử đối với thủ tục hành chính trực tuyến lĩnh vực tư pháp trên Cổng dịch vụ công, trao đổi thông tin với người dân thông qua kênh Zalo, phần mềm của Tổng đài 1022, số hóa toàn bộ hồ sơ hành



Tập thể Sở Tư pháp quyết tâm hoàn thành tốt các nhiệm vụ trong công tác CDS

chính trong lĩnh vực tư pháp; (6) công tác chỉ đạo, điều hành, ứng dụng chữ ký số, gửi nhận văn bản điện tử được thực hiện toàn bộ trên môi trường mạng (gửi nhận khoảng 83.900 văn bản điện tử), đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống, hạ tầng thông tin của ngành Tư pháp.

Những kết quả đạt được nêu trên đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước và chất lượng dịch vụ công của ngành Tư pháp, phục vụ tốt hơn yêu cầu người dân, doanh nghiệp theo hướng công khai, minh bạch, đơn giản hóa, đa dạng hóa và tạo sự thuận lợi, dễ dàng tiếp cận các thủ tục hành chính; tăng cường dịch vụ công trực tuyến đi cùng với nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT; xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu chuyên ngành, góp phần hình thành CSDL dùng chung của tỉnh; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin

trong và ngoài tỉnh.

Bên cạnh đó, Ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai cũng gặp phải những vướng mắc như một bộ phận công chức, viên chức còn hạn chế nhận thức về CDS nên có tâm lý ngại thay đổi, chậm ứng dụng công nghệ trong giải quyết công việc; trang thiết bị xuống cấp nên chưa đồng bộ, chưa đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật chung, hệ thống hạ tầng mạng chưa ổn định, phần mềm còn phát sinh nhiều lỗi, chưa kết nối hiệu quả giữa các cơ sở dữ liệu, người dân và doanh nghiệp chưa được tuyên truyền sâu rộng về các lợi ích, cơ hội tiếp cận và bình đẳng trong các dịch vụ tiện ích do CDS mang lại nên tỷ lệ khai thác, sử dụng các dịch vụ, sản phẩm do CDS của Ngành Tư pháp cung cấp còn thấp.

Để hoàn thành các nhiệm vụ của CDS đặt ra từ nay đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 thì Ngành Tư

pháp tỉnh Đồng Nai cần phải tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến công chức, viên chức về tầm quan trọng của CDS; khuyến khích, sẵn sàng tiếp nhận sản phẩm, giải pháp, mô hình số, thúc đẩy phương thức quản lý mới; hoàn thiện việc CDS trong các lĩnh vực quản lý của Ngành; tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật của người dân; nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo an toàn thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành về vi bằng, về xử lý vi phạm hành chính, về hỗ trợ tư pháp và hộ tịch lịch sử... Với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, ngành Tư pháp tỉnh Đồng Nai phấn đấu hoàn thành việc triển khai các hoạt động CDS trong các lĩnh vực quản lý, góp phần trực tiếp vào việc hoàn thành nhiệm vụ CDS của tỉnh Đồng Nai nói riêng và cả nước nói chung./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP

Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hiền

Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội



Sở Lao động - TBXH tổ chức huấn luyện an toàn vệ sinh lao động cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

Hiện nay, trên toàn tỉnh có trên 42.131 đơn vị, doanh nghiệp đăng ký kinh doanh sử dụng hơn 900.000 lao động, trong đó lao động nữ chiếm 58% trên tổng số (517.296 người), lao động trên 35 tuổi chiếm tỷ lệ 45% trên tổng số (400.773 người). Thời gian qua, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động trong các doanh nghiệp đã được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm dưới nhiều hình thức phong phú,

đa dạng. Theo đó, Sở Lao động Thương binh và Xã hội đã tổ chức 04 lớp huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người sử dụng lao động, cán bộ an toàn - vệ sinh lao động, cán bộ y tế, người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; 04 lớp nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác an toàn lao động, cán bộ tư pháp - hộ tịch cấp xã, cấp huyện; Lễ phát động Thánh hành động về an toàn, vệ sinh lao động; đối thoại về An toàn, vệ sinh

lao động; 06 lớp tập huấn triển khai các quy định pháp luật về bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; hỗ trợ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động tại doanh nghiệp; 02 hội nghị tuyên truyền phổ biến các quy định mới của Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành; 05 lớp tuyên truyền về công tác xuất khẩu lao động tại các huyện và thành phố.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp



Hội nghị đối thoại giữa Giám đốc Sở với doanh nghiệp về công tác an toàn vệ sinh lao động và thực hiện thủ tục hành chính

luật trong các doanh nghiệp thời gia qua cũng còn nhiều mặt hạn chế. Nhiều doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp nhỏ, cơ sở sản xuất kinh doanh chưa chú trọng đầu tư cải thiện môi trường làm việc, không thường xuyên tham gia các lớp tập huấn pháp luật lao động và huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động cho người lao động. Bên cạnh đó, nhiều người lao động cũng chưa có ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về lao động, an toàn, vệ sinh lao động, chưa hiểu rõ các quy định pháp luật về lao động, bảo hiểm để đảm bảo quyền lợi của bản thân.

Để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động, Sở Lao động - Thương

binh xã hội phối hợp các sở, ban, ngành của tỉnh đã có kế hoạch tăng cường đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục, pháp luật trong các doanh nghiệp. Thường xuyên cập nhật phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành liên quan đến lĩnh vực chuyên môn để họ tiếp tục nâng cao trình độ về mọi mặt, đáp ứng yêu cầu đề ra. Chú trọng tuyên truyền, phổ biến cho người sử dụng lao động và cán bộ chính sách của doanh nghiệp để xây dựng đội ngũ nòng cốt tại các doanh nghiệp thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật trực tiếp đến người lao động trong doanh nghiệp. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng về các chế độ, chính sách đối

với người lao động; thường xuyên phối hợp liên ngành trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật tới các doanh nghiệp, hướng dẫn và yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện đúng pháp luật lao động, có chế tài xử lý nghiêm minh các đơn vị, doanh nghiệp vi phạm, khen thưởng kịp thời các doanh nghiệp thực hiện tốt. Tăng cường sử dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tuyên truyền pháp luật ở các doanh nghiệp. Tăng cường tổ chức đối thoại chính sách pháp luật lao động giữa người lao động và người sử dụng lao động; chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các doanh nghiệp thực hiện đúng các chính sách đối với người lao động, đảm bảo quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ, thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển bền vững./.

NÂNG CAO Ý THỨC TRÁCH NHIỆM CỦA CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN KHI THAM GIA MẠNG XÃ HỘI

Bùi Thị Minh Nguyệt
Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Mạng xã hội (MXH) là một trong những phương tiện để tìm kiếm thông tin, cung cấp cho cộng đồng người sử dụng các dịch vụ lưu trữ, sử dụng, tìm kiếm, chia sẻ và trao đổi thông tin với nhau, bao gồm dịch vụ tạo trang thông tin điện tử cá nhân, diễn đàn, trò chuyện trực tuyến, chia sẻ âm thanh, hình ảnh; các mối quan hệ giữa các cá nhân, nhóm cá nhân, tổ chức trên môi trường internet như Facebook, Youtube, Zalo... thu hút một số lượng lớn người tham gia, ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đời sống xã hội. Ngày nay, cùng

với sự phát triển của khoa học - công nghệ, vai trò của MXH đã và đang được các cơ quan, tổ chức nhà nước sử dụng một cách có hiệu quả, giúp thu hẹp khoảng cách với người dân; cung cấp tin tức, kiến thức về tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội. MXH đã có bước phát triển mạnh mẽ, tác động lớn đến đời sống xã hội hầu hết các quốc gia trên thế giới, trong đó có Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt tích cực thì mặt trái của MXH cũng đang tiềm ẩn những mối nguy hiểm như các thế lực thù địch và tội phạm

lợi dụng MXH để thực hiện các hoạt động chống phá, “diễn biến hòa bình”. Tình trạng nhiễu loạn thông tin, thật giả lẫn lộn trên MXH đang ở mức báo động, ảnh hưởng đến các giá trị văn hóa tốt đẹp của cộng đồng. Hoạt động tung tin đồn, giật gân câu “like” trên MXH ngày càng gia tăng, gây hoang mang trong dư luận. Bên cạnh đó, một số cán bộ, đảng viên (CB,ĐV) khi tham gia MXH có biểu hiện thờ ơ với những thông tin tích cực, bày tỏ quan điểm cá nhân, chia sẻ nhưng thông tin khi chưa được kiểm chứng trên MXH vô tình truyền



Hình minh họa - nguồn Internet



Hội nghị tập huấn về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

thông, quảng bá cho cái xấu, cái sai, bất chấp hậu quả tiêu cực đối với đạo đức xã hội.

Vi vậy, để góp phần nâng cao hiệu quả trong công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới trên MXH hiện nay, đòi hỏi cần phải nâng cao ý thức trách nhiệm của CB,ĐV khi tham gia tương tác MXH.

Trước hết, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, địa phương cần tiếp tục chủ động nghiên cứu, quán triệt, đẩy mạnh tuyên truyền các tuyến tin, bài về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tuyên truyền quảng bá các giá trị truyền thống văn hóa, lịch sử của đất nước và con người nhằm nâng cao nhận thức của CB,ĐV và người dân khi tham gia tương tác trên MXH và phòng ngừa, giảm thiểu

những tác động, ảnh hưởng tiêu cực từ MXH.

Tiếp tục quán triệt, nghiên cứu, thực hiện Hướng dẫn số 99-HD/BTGTW, ngày 20/3/2023 của Ban Tuyên giáo Trung ương về thực hiện Quy định số 85-QĐ/TW, ngày 07/10/2022 của Ban Bí thư về việc cán bộ, đảng viên thiết lập và sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân trên Internet, MXH.

Thứ hai, mỗi CB,ĐV phải có lập trường tư tưởng vững vàng, nắm chắc cương lĩnh, đường lối, quan điểm của Đảng. Chủ động nghiên cứu, nâng cao sức đề kháng trước những thông tin xấu, độc; có lập trường quan điểm trong việc đấu tranh, phê phán mọi nhận thức lệch lạc, quan điểm sai trái, thù địch. Khi tham gia MXH phải có tinh thần trách nhiệm đối với các nội dung được đăng tải, chia sẻ; phân tích, kiểm chứng để xác định tính chính xác của thông tin; thận trọng, cảnh giác với thông tin xấu, độc và những biểu hiện tiêu cực khi

đăng tải bài viết, like hoặc chia sẻ các liên kết trên MXH.

Thứ ba, tăng cường đăng tải những thông tin chính thống về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các sự kiện, lịch sử, lễ kỷ niệm trọng đại; tiếp nhận và lan tỏa những thông tin tích cực, những gương sáng, điển hình tiên tiến với phương châm “lấy cái đẹp, dẹp cái xấu”. Rèn luyện kỹ năng sử dụng MXH, tuyệt đối không tham gia hay bày tỏ cảm xúc, thái độ, chia sẻ, bình luận, đăng tải thông tin khi chưa được kiểm chứng. Mỗi một CB,ĐV cần thực hiện tốt như lời đồng chí Võ Văn Thưởng - Chủ tịch nước đã từng nói: “Nếu mỗi một CB, ĐV dùng smartphone, facebook mỗi ngày chủ động chia sẻ cho nhau một bài báo hay, một clip tốt, viết một bình luận tích cực, tìm kiếm một thông tin tốt đẹp, gửi đi thông điệp hay thì đã góp phần làm cho công tác tư tưởng tốt hơn”./.

CẢI THIỆN CHỈ SỐ CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA TỈNH ĐỒNG NAI

Dương Kim Trường Chính
Sở Thông tin và Truyền thông



Hội nghị sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về "Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030"

Ngày 12/7/2023, tại phiên họp lần thứ 6 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số và Tổ công tác triển khai đề án 06 của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông đã công bố kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số cấp bộ, cấp tỉnh và cấp quốc gia năm 2022. Chỉ số DTI của tỉnh Đồng Nai năm 2022 xếp hạng thứ 43 trên cả nước, giảm 24 bậc so với năm 2021.

Trong đó, các chỉ số thành phần gồm: chính quyền số (xếp thứ 45, giảm 22 hạng), kinh tế số (xếp thứ 35, giảm 21 hạng) và xã hội số (xếp

thứ 32, giảm 07 hạng) trên cả nước. Kết quả 09 nhóm chỉ số thành phần cho thấy chỉ số DTI tỉnh Đồng Nai mặc dù đạt trên 50% nhưng vẫn nằm dưới mức trung bình 63 tỉnh thành; trong đó: 02/8 nhóm chỉ số đạt dưới 50% (Hoạt động chính quyền số và Hoạt động xã hội số) và 04/8 nhóm chỉ số thành phần đạt dưới trung bình các tỉnh (Thể chế số, Nhân lực số, Hoạt động chính quyền số và Hoạt động kinh tế số). Điều này cho thấy mặc dù kết quả thực hiện các nhóm chỉ tiêu đã cải thiện, đạt một số kết quả nhất định,

tuy nhiên còn rất chậm so với các tỉnh thành phố khác.

Để cải thiện, nâng cao các chỉ số năm 2023 và các năm tiếp theo, ngày 22/8/2023 Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành kế hoạch cải thiện chỉ số chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai số 206/KH-UBND gồm các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, về nhận thức số. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu cấp tỉnh, Sở ngành, địa phương trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đối với nhiệm vụ chuyển đổi số. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền,



CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỒNG NAI

Logo chuyển đổi số Đồng Nai

phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; Xây dựng và duy trì chuyên trang cấp tỉnh về chuyển đổi số; Hệ thống truyền thanh cơ sở có chuyên mục riêng về chuyển đổi số và cập nhật thông tin đầy đủ và thường xuyên.

Thứ hai, về thể chế số. Trình cấp thẩm quyền ban hành đầy đủ, kịp thời các văn bản, chính sách về chuyển đổi số; kế hoạch hành động hàng năm của tỉnh về chuyển đổi số; ban hành chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số, chi ngân sách cho chuyển đổi số phù hợp với nguồn lực địa phương và quy định pháp luật hiện hành; ban hành chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Ban hành Quyết định bổ sung chức năng, nhiệm vụ về chuyển đổi số của Sở Thông tin và Truyền thông, trong đó có phòng chuyển đổi số. Tổ chức hội

nghi, bồi dưỡng, tập huấn định kỳ hàng năm phổ biến, quán triệt và giám sát tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử của tỉnh. công tác chi cho chuyển đổi số.

Thứ ba, về hạ tầng số. Triển khai Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây đạt tiêu chuẩn và kết nối với Nền tảng điện toán đám mây Chính phủ theo mô hình do Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn. Phấn đấu 100% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cáp quang. Đẩy mạnh triển khai các nền tảng số dùng chung.

Thứ tư, về nhân lực số. Tổ chức hiệu quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng. Bố trí số lượng cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước đáp ứng nhiệm vụ triển

khai chuyển đổi số. Tận dụng nền tảng số vào tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tỷ lệ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng là cao nhất. Triển khai phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho người lao động trên nền tảng OneTouch. Khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh tổ chức đào tạo về chuyển đổi số cho sinh viên, bổ sung các ngành nghề đào tạo về chuyển đổi số cho sinh viên; thu hút các cơ sở mạnh về đào tạo chuyển đổi số hoạt động tại tỉnh. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Thứ năm, về an toàn thông tin mạng. Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ cho các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước, đảm bảo các hệ thống thông tin đều được phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ (3); triển khai đầy đủ phương án bảo vệ theo Hồ sơ đề xuất cấp độ đã được phê duyệt cho các hệ thống thông tin. Thực hiện cài đặt hệ thống phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin (SOC) với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia cho 100% máy chủ và máy trạm của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh. Tăng cường giám sát, phát hiện và xử lý các sự cố trong các cơ quan nhà nước; thực hiện xử lý, loại bỏ mã độc đối với các IP botnet, DDOS

được phát hiện, cảnh báo trong danh sách blacklist. Thực hiện giám sát trực tiếp và kết nối chia sẻ dữ liệu với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia. Thực hiện kiểm tra, đánh giá các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước đầy đủ các nội dung theo quy định. Xây dựng các phương án ứng cứu xử lý sự cố tấn công mạng cho các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước; tổ chức các cuộc diễn tập xử lý các sự cố tấn công mạng. Đảm bảo kinh phí chi cho an toàn thông tin gồm: Kinh phí chi cho an toàn thông tin tối thiểu bằng 10% tổng chi ngân sách nhà nước cho chuyển đổi số.

Thứ sáu, về hoạt động chính quyền số. Ban hành Chiến lược quản trị dữ liệu tỉnh Đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Duy trì Cổng thông tin điện tử tỉnh đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định. Duy trì Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đáp ứng yêu cầu chức năng, tính năng kỹ thuật theo quy định và thực hiện chuyển đổi sang IPv6. Đưa các dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia vào sử dụng chính thức tại tỉnh. Duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến được diễn sẵn thông tin; triển khai các giải pháp kỹ thuật để cá thể hoá dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến; tỷ lệ tài khoản của người dân doanh

nh nghiệp có sử dụng dịch vụ công trực tuyến; mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến đạt chỉ tiêu tại Bộ chỉ số. Đảm bảo tỷ lệ chi ngân sách nhà nước cho hoạt động chính quyền số đạt tối thiểu 0,5% tổng chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Thứ bảy, về hoạt động kinh tế số. Nâng cao tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đảm bảo đạt tối thiểu 20% GRDP của tỉnh. Thúc đẩy các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Viễn thông – Công nghệ thông tin, doanh nghiệp nền tảng số hoạt động trên địa bàn tỉnh, đảm bảo số lượng doanh nghiệp công nghệ số đạt tối thiểu 5%, doanh nghiệp nền tảng số đạt tối thiểu 10%. Thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận, tham gia chương trình SMEdx đảm bảo đạt tối thiểu đạt 10%. Thúc đẩy các doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt tối thiểu 50%. Thúc đẩy các doanh nghiệp sử dụng hợp đồng điện tử đạt tối thiểu 80% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Thúc đẩy doanh nghiệp sử dụng tên miền “.vn” và tham gia giao dịch trên sàn thương mại điện tử Voso.vn và Postmart.vn.

Thứ tám, về hoạt động xã hội số. Phổ cập danh tính số, tài khoản định danh điện tử cho tất cả người dân trưởng thành trên địa bàn tỉnh. Số lượng dân số ở độ tuổi trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân đạt tối thiểu 50%. Triển khai gắn địa chỉ

số đến 100% các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản cho người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn tỉnh, khai thác hiệu quả nền tảng học đại trà trực tuyến để nâng cao hiệu quả, số lượng người được bồi dưỡng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ người dân tham gia vào cùng cơ quan nhà nước giải quyết vấn đề của địa phương với chính quyền thông qua các kênh số. Đảm bảo kinh phí chi cho các hoạt động xã hội số đáp ứng việc thực hiện các mục tiêu xây dựng xã hội số và phù hợp với nguồn lực thực tiễn địa phương

Thứ chín, về đô thị thông minh. Rà soát hoàn thiện và triển khai đề án phát triển Đô thị thông minh. Cập nhật kiến trúc ICT phát triển Đô thị thông minh. Thực hiện đo lường chỉ số KPI phát triển Đô thị thông minh. Đồng thời, ban hành Bộ chỉ số DTI cấp Sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Với yêu cầu bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh để triển khai thực hiện. Duy trì các nhóm tiêu chí đã đạt điểm số cao, phân công rõ việc, rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong Kế hoạch cải thiện Chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai hứa hẹn cải thiện, nâng cao các nhóm tiêu chí đạt điểm thấp, chưa đạt điểm./.

MÙA HÈ XANH - NƠI CỐNG HIẾN TRI THỨC TRẺ, GÓP PHẦN DỰNG XÂY QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC

Nguyễn Thanh Quang

Tỉnh đoàn



Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tổ chức thăm và tặng quà đội hình tham gia Mùa hè xanh

Chiến dịch “Mùa hè xanh” là một trong các chiến dịch của Chiến dịch thanh niên tình nguyện hè; hoạt động mang ý nghĩa thiết thực nhằm khơi dậy và phát huy tinh thần xung kích, tình nguyện của đoàn viên thanh niên; tạo điều kiện và môi trường để đoàn viên thanh niên thể hiện trách nhiệm của tuổi trẻ trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

Năm 2023, Chiến dịch “Mùa hè xanh” tỉnh Đồng Nai được phát động rộng khắp trong toàn Đoàn từ tháng 6 đến tháng 8. Các cấp bộ Đoàn thành lập với hơn 500 đội hình “Mùa hè xanh” đồng loạt ra quân trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiều hoạt động ý nghĩa, với các hoạt động như: trao tặng công trình thấp sáng đường quê; ra quân phát quang, dọn vệ sinh tuyến đường thanh niên tự quản, tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, phát quang lộ giao thông

nông thôn, trồng cây xanh...; tham gia xây dựng công trình đường giao thông nông thôn, thấp sáng đường giao thông nông thôn; tổ chức các buổi sinh hoạt hè cho các em thiếu nhi; tặng quà cho thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các lớp thể thao năng khiếu hè (dạy bóng đá, võ thuật) cho thiếu nhi; hướng dẫn kiến thức, kỹ năng phòng, chống đuối nước, tai nạn thương tích và xâm hại tình dục cho thiếu nhi; tổ chức đội hình dạy học tiếng Anh cho các em nhỏ; tặng quà cho gia đình chính sách và người già neo đơn trên địa bàn các xã; hỗ trợ người dân cài đặt VNeID; hỗ trợ tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn diệt loăng quăng phòng, chống sốt xuất huyết.

Với 02 đội hình cấp tỉnh được phát động từ năm 2022, bao gồm đội hình “Gia sư áo xanh” và đội hình “Bảo vệ mầm xanh” đã tạo được nhiều dấu

ấn về hình ảnh “đem trí tuệ vào hoạt động tình nguyện”. Năm 2023, đội hình “Gia sư áo xanh” đã tổ chức giảng dạy cho hơn 500 em học sinh với 11 lớp dạy tiếng Anh, 02 lớp Toán và 01 lớp tiếng Việt ở trên địa bàn thành phố Biên Hòa, huyện Thống Nhất và huyện Tân Phú; đội hình “Bảo vệ mầm xanh” ra quân ở địa điểm chùa Pháp Tuyền và Lữ đoàn Công binh 25 đã tổ chức các buổi về giáo dục giới tính và phòng chống xâm hại tình dục cho hơn 200 em học sinh.

Tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh, 11 đội hình ra quân với hơn 400 bạn sinh viên đã có hành trình về các địa phương như Vĩnh Cửu, Tân Phú, Nhơn Trạch, Long Khánh... cùng tham gia các công trình, phần việc như: tổ chức chăm sóc, chỉnh trang các nghĩa trang liệt sỹ, thăm hỏi và trao tặng các phần quà đến các hộ gia đình chính sách;



Đội hình "Gia sư áo xanh" tổ chức các lớp học tại thành phố Biên Hòa

phối hợp cùng với thanh niên tại địa phương dọn dẹp vệ sinh, phát quang bụi rậm, nạo vét khơi thông cống rãnh thoát nước tổng cộng hơn 30 km; trồng và chăm sóc hơn 1.000 cây xanh; tổ chức 05 buổi tuyên truyền về phòng chống tệ nạn xã hội, xâm hại tình dục và phòng chống đuối nước cho thiếu nhi; tuyên truyền việc xử lý rác thải tại nguồn; tổ chức "Ngày hội tuổi thơ" cho các em thiếu nhi và tu sửa khu vui chơi xã Bảo Quang (Long Khánh); trao tặng 01 công trình thanh niên "Ngôi nhà ước mơ", 02 tuyến đường "Thắp sáng đường quê", tặng bàn ghế, bộ máy tính và vật tư cho Nhà Văn hóa, Ngôi nhà trí tuệ ấp Thới Sơn (Vĩnh Cửu), lắp đặt hệ thống lọc nước cho trường THCS Võ Trường Toản (Vĩnh Cửu); thực hiện vẽ tranh tường tại trường Mầm non Phú Thành, Hiệp Phước, trường THCS Phú Thạnh (Nhơn Trạch), trường tiểu học Núi Tượng (Tân Phú) với tổng nguồn lực trị giá hơn 300 triệu đồng.

Sau 3 tháng triển khai chiến dịch, nhiều bạn sinh viên chia sẻ: "Mùa hè xanh là đi để cảm nhận, để được xa

nhà và cùng ăn, cùng ở với bạn bè, Nhân dân, để bước chân đến nơi xa lạ, đem những kiến thức đã học được tại giảng đường để ứng dụng vào thực tiễn cuộc sống. Đó không chỉ mong ước, khát vọng của riêng bất kỳ một chiến sĩ tình nguyện nào, mà đó chính là mong ước khát vọng chung của tất cả những người làm công tác tình nguyện".

Chiến dịch Mùa hè xanh đã giúp các bạn đoàn viên, thanh niên rèn luyện đạo đức, bản lĩnh, kỹ năng sống, tạo động lực, hoài bão, lý tưởng

và kinh nghiệm như câu nói: "Học để biết, học để làm, học để chung sống và học để tự khẳng định mình". Mỗi hoạt động tình nguyện là một lớp học trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, sẽ giúp các bạn đoàn viên, thanh niên học được cách sống tốt, làm việc tập thể hiệu quả và tự khẳng định mình hơn, luôn sống có trách nhiệm với gia đình, quê hương và đất nước, với tinh thần nhiệt huyết của tuổi trẻ, sức mạnh của tri thức./.



Các bạn tình nguyện viên tham gia vẽ tranh tường trường tiểu học Núi Tượng (Tân Phú)

CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG DỊCH BỆNH TRUYỀN NHIỄM THEO MÙA

Hoàng Mai Liên

Trung tâm Kiểm soát dịch bệnh, Sở Y tế



Người nuôi chó, mèo cần tiêm vắc xin phòng dại đủ theo quy định của pháp luật.

Trước một số bệnh truyền nhiễm gia tăng trên địa bàn, nhất là đang cao điểm mùa mưa và bước vào đầu năm học mới, ngành Y tế đang tích cực phối hợp với các địa phương triển khai công tác phòng chống dịch bệnh như Sốt xuất huyết (SXH), tay chân miệng (TCM); Dại...

Ghi nhận các bệnh truyền nhiễm gia tăng

Theo thông tin từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC Đồng Nai), thời gian gần đây, các bệnh truyền nhiễm SXH, TCM, đặc biệt là dịch Dại có xu hướng tăng. Tính đến thời điểm (05-10) này số ca mắc SXH trên địa bàn tỉnh là hơn 4 ngàn ca, trong đó có 5 ca tử vong, giảm 11 ca so với cùng kỳ năm 2022. Số ca mắc TCM cộng dồn là

7.737 ca, tăng 21,90% so với cùng kỳ 2022 (6.347 ca).

- Bên cạnh đó, bệnh dại quay trở lại sau thời gian dài không ghi nhận, đến nay dịch đã lan ra cộng đồng và xác định có nguồn lây trong cộng đồng. Từ tháng 12/2022 đến nay ghi nhận 3 người tử vong do dại, ghi nhận 10 ổ dịch dại trên tại 05 huyện: Định Quán 01 ổ tại xã Túc Trưng, Vĩnh Cửu 02: Bình Lợi (01 ổ) và Vĩnh Tân (01 ổ), Trảng Bom 03: Tây Hòa (01 ổ) và Sông Trầu (02 ổ), Nhơn Trạch 02: TT. Hiệp Phước (01 ổ) và Phước An (01 ổ), Long Thành 02: An Phước (01 ổ) và Lộc An (01 ổ); tăng so với cùng kỳ 2022 (0 ổ dịch).

BS.CKI Phạm Thanh Hải, Phó giám đốc TTYT H.Long Thành: Từ đầu năm

2023 đến nay, Long Thành là huyện đứng thứ 3 toàn tỉnh về số ca mắc SXH, trong đó có điểm nóng là xã Lộc An, hầu như tuần nào cũng ghi nhận số ca mắc. Qua giám sát của Viện Pasteur TP.Hồ Chí Minh ghi nhận tại khu tái định cư xã Lộc An, chỉ số lăng quăng, chỉ số muỗi vẫn còn cao. Cụ thể, qua giám sát một số hộ dân ghi nhận 0,2 con/nhà, chỉ số lăng quăng 91%, tuổi lăng quăng trưởng thành cao, một số đã thành nhộng và hầu vật đều chứa lăng quăng ngoài nhà như hòn non bộ, chậu hoa, hốc cây, vật phế thải ở các khu đất trống, thùng chứa nước của người dân và một số công trình đang xây dựng tại khu tái định cư. Tính đến hết tuần 34 năm 2023 toàn huyện ghi nhận 697 ca bệnh, 109 ổ dịch tại 14 xã, thị trấn, tập trung ở các xã Lộc An, An Phước, Long Đức. Trong đó xã Lộc An là địa phương ghi nhận nhiều ca SXH nhất với 160 ca, tình trạng có ca mắc, dai dẳng kéo dài mặc dù ngành Y tế đã tổ chức phun hóa chất diệt rặng trên địa bàn. Bên cạnh đó, liên tục ghi nhận 2 ổ dịch bệnh dại trên chó trong thời gian ngắn tại xã Lộc An và xã An Phước.

Tại TP.Biên Hòa, tình hình dịch bệnh tương đối phức tạp, mặc dù 6 tháng đầu năm mới ghi nhận hơn 500 ca mắc SXH với 80 ổ dịch, giảm rất nhiều so với năm 2022, nhưng thời gian gần đây số ca mắc tăng.

Bên cạnh đó, đây là địa bàn với hệ thống mả non tư thực dày đặc, mặc dù mùa hè những vẫn hoạt động như bình thường, nên có nguy cơ cao mắc bệnh TCM.

Tuyên truyền nâng cao ý thức cho người dân.

BS Hải cho biết: Để hạn chế nguy cơ bùng phát dịch bệnh trên địa bàn, ngành y tế đã tham mưu UBND huyện thực hiện các phong trào vệ sinh môi trường diệt lăng quăng vào các ngày thứ 7, tăng cường công tác truyền thông cho người dân hiểu và ý thức được tình hình dịch bệnh để họ có ý thức tốt để bảo vệ cho mình và người thân. Nhân rộng mô hình phòng, chống SXH trong trường học. Thành lập và củng cố tăng cường hoạt động các đội chống dịch huyện và xã; chuẩn bị đầy đủ, sẵn sàng vật tư, hóa chất chống dịch. Đối với dịch bệnh Đại, tăng cường công tác truyền thông phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người đặc biệt là bệnh dại, nâng cao nhận thức, hiểu biết của người dân về phòng, chống bệnh dại, cách xử lý khi bị chó mèo cắn là vệ sinh sạch sẽ dưới vòi nước, đặc biệt không nặn máu từ vết thương, không bôi, đắp bất cứ dung dịch đặc biệt là thuốc nam theo quan niệm dân gian để tránh nhiễm trùng, đặc biệt cần phải đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn và tiêm vắc xin phòng bệnh dại càng sớm càng tốt. Trong 2 tháng 6 và 7, số người tiêm vắc xin phòng dại tăng đột biến với 2.033 lượt người tiêm.

Là địa phương có số ca mắc TCM cao nhất tỉnh, BS.CKI Đậu Ngọc Trung,



Người dân lật úp những dụng cụ chứa nước thừa để không có lăng quăng sống và phát triển

Trưởng khoa phòng chống dịch bệnh – HIV/AIDS, Trung tâm Y tế TP. Biên Hòa cho biết: Trong ba tuần gần đây số ca mắc TCM tăng cao, bình quân mỗi tuần ghi nhận hơn 100 ca mắc. Do địa bàn Biên Hòa có nhiều bệnh viện, phòng khám và Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai nên trẻ mắc bệnh đa phần đều đến khám và điều trị tại các cơ sở y tế này, vì thế TTYT TP. Biên Hòa tập trung nhiều vào hoạt động phòng bệnh. Từ đầu năm đến nay trung tâm đã tổ chức cấp phát 600kg Cloramin B, 700 chai Javen và 200 cục xà bông để cho các phường, xã xử lý ổ dịch; tổ chức tập huấn cho hơn 500 giáo viên, nhân viên các trường mầm non đồng thời phối hợp với ngành giáo dục thành phố triển khai Chiến dịch khử trùng phòng, chống TCM với hơn 1 tấn Cloramin B cho tất cả các trường mầm non, nhóm trẻ trên địa bàn.

“Đối với những dịch bệnh, ý thức của người dân rất quan trọng, đó là

từ những hành động nhỏ nhưng có ý nghĩa lớn: lật úp những dụng cụ chứa nước như ly nhựa uống nước, hòn non bộ, chậu hoa.. trong và xung quanh nhà... sử dụng hóa chất diệt lăng quăng tại các điểm công cộng hoặc các dụng cụ chứa nước khó xử lý”. BS.CKI Phan Văn Phúc, Trưởng Khoa Phòng chống bệnh truyền nhiễm, CDC Đồng Nai lưu ý.

Với sự chủ động của ngành Y tế và các địa phương trong công tác phòng bệnh SXH, mỗi người dân cần tự nâng cao ý thức trong phòng, chống dịch bệnh nói chung, bệnh SXH nói riêng để tự bảo vệ gia đình, bản thân trước các mối đe dọa nguy hiểm của dịch bệnh.

Đối với dịch bệnh dại, những gia đình nuôi chó, mèo cần khẩn trương tiêm vắc xin phòng dại cho chó, mèo nếu chưa tiêm hoặc chưa tiêm đủ. Người dân khi bị chó, mèo cắn cần đi tiêm vắc xin phòng dại càng sớm càng tốt, tránh hậu quả đáng tiếc./.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN PHÁP LUẬT CHO ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ

Phùng Kim Ngọc
Ban Dân tộc tỉnh



Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Sơn Hùng tặng Bằng khen người có uy tín có nhiều đóng góp cho xã hội

Hiện nay, đội ngũ người có uy tín trên địa bàn tỉnh có 206 người, họ luôn phát huy vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân trên các lĩnh vực đời sống, kinh tế, văn hóa, xã hội. Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) tỉnh Đồng Nai thuộc nhiều thành phần xã hội khác nhau, trong đó: Già làng 08 người của 03 dân tộc: Chơro, Mường và S'tiêng; Trưởng ấp 22 người; Trưởng dòng họ, tộc trưởng 02 người; Chức sắc, tôn giáo 06 người; Sản xuất, kinh doanh giỏi 23 người; Cán bộ nghỉ hưu 13 người; Nhà giáo, thầy thuốc 08 người và thành phần khác 129 người. Vì thế, mỗi người có uy tín đại diện cho tiếng nói của cộng đồng dân tộc và được sự tín nhiệm của đồng bào tại địa bàn sinh sống.

Một số kết quả phát huy vai trò người có uy tín trong công

tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh

- Trong công tác tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước: Trong các hoạt động tại địa bàn vùng đồng bào DTTS, thông qua tiếng nói, sự nêu gương của mình đội ngũ người có uy tín luôn làm tốt công tác tuyên truyền, vận động bà con thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của nhà nước. Bằng lời lẽ tuyên truyền gần gũi, khéo léo, thuyết phục đã góp phần củng cố niềm tin của bà con các DTTS vào Đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh. Phối hợp với chính quyền địa phương tham gia công tác phòng chống dịch bệnh; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện cài đặt VNeID cấp độ 1 và cấp độ 2

theo Đề án 06 của Bộ Công an.

- Trong công tác tham gia xây dựng hệ thống chính trị, chính quyền cơ sở vững mạnh tại địa bàn cư trú: Người có uy tín tham gia các công tác đảng, chính quyền, mặt trận ấp. Tham gia đầy đủ các cuộc họp ở khu dân cư, vận động Nhân dân cùng đóng góp hỗ trợ người nghèo, tu sửa đường, chỉnh trang đường xóm, ấp sạch đẹp... Người uy tín trong đồng bào DTTS giữ vai trò quan trọng và vững chắc giúp cho cấp ủy Đảng, chính quyền và Mặt trận tổ quốc các cấp thực hiện công tác dân vận trong vùng đồng bào DTTS. Thông qua các hoạt động vì cộng đồng, nhiều người uy tín đã trở thành các điển hình tiên tiến, những tấm gương sáng về phát triển vùng kinh tế ở vùng đồng bào DTTS. Tham gia cùng cấp ủy đảng, chính quyền các cấp xây dựng và củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở, nhất là xây dựng phát triển các hội, các phong trào, các chương trình tại địa phương.

- Trong công tác vận động Nhân dân giữ gìn an ninh, trật tự xã hội và củng cố khối đại đoàn kết dân tộc: Người có uy tín tham gia cùng với các ban, ngành ở ấp, khu phố giải quyết kịp thời, thỏa đáng các vụ việc có liên quan đến bà con đồng bào DTTS, thường xuyên gặp gỡ vận động bà con chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận động con em DTTS thực hiện nghĩa vụ quân sự. Trong những



Người có uy tín tỉnh Đồng Nai tham gia Hội thảo do Ủy ban Dân tộc tổ chức

năm gần đây có trên 200 thanh niên người DTTS tham gia trong đợt tuyển quân; vận động thanh niên tham gia lực lượng dân quân tự vệ, các hội, đoàn thể cơ sở, đồng thời vận động người dân không tham gia các tệ nạn xã hội, góp phần giữ vững tình hình an ninh, chính trị tại địa phương.

- Trong công tác phát huy vai trò của người có uy tín trong phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới tại địa phương: Trong phát triển kinh tế hộ gia đình, người có uy tín áp dụng tiến bộ của khoa học kỹ thuật vào trong sản xuất vì thế mang lại hiệu quả kinh tế cao, giúp đỡ, hướng dẫn nhiều hộ thoát nghèo bền vững. Người có uy tín trên địa bàn tỉnh vận động các mạnh thường quân, những nhà hảo tâm hỗ trợ đồng bào dân tộc có hoàn cảnh khó khăn. Trong những năm qua, đã vận động được khoảng 7.525 phần quà với

tổng kinh phí khoảng 6.741.120.000 đồng; 15 căn nhà cho các hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn xây mới và sửa chữa với kinh phí trên 1.045.000.000 đồng; vận động sửa chữa 12 tuyến đường với kinh phí 30.740.000 đồng; vận động 10.800.000 đồng tặng cho thanh niên dân tộc tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự; đóng góp quỹ vì người nghèo: 18.620.000 đồng; hỗ trợ khoan giếng cho 03 hộ người đồng bào dân tộc có nước sạch sinh hoạt. . .

Để tiếp phát huy hiệu quả vai trò của người uy tín trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đồng bào DTTS cần thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Một là, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, sự phối hợp của cấp ủy, chính quyền và đoàn thể đối với công tác vận động, phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào DTTS, tạo điều kiện để người có uy tín phát huy tối đa vai

trò và uy tín trong cộng đồng.

Hai là, chú trọng xây dựng đội ngũ người có uy tín trong vùng đồng bào DTTS phải là những người tiêu biểu trong đạo đức, lối sống, có trình độ nhận thức tốt, am hiểu phong tục, tập quán của đồng bào nơi cư trú, có uy tín thực sự và gắn bó với Nhân dân trong ấp, khu phố. Từ đó người có uy tín mới có sức lan tỏa trong cộng đồng dân cư.

Ba là, thực hiện tốt chính sách đối với người uy tín, trong đó, chú trọng đến chính sách cung cấp thông tin thông qua hội nghị, lớp bồi dưỡng, các cuộc họp gắn với công tác biểu dương khen thưởng đối với người có uy tín gắn với việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của người có uy tín hàng năm để khích lệ, động viên kịp thời. Từ đó, tạo sự công bằng, tạo động lực cho người có uy tín tâm huyết và cống hiến đối với công tác của mình tại địa phương./.

KỶ NIỆM 93 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG PHỤ NỮ VIỆT NAM
(20/10/1930 - 20/10/2023)

NHỮNG CÂU NÓI CỦA BÁC HỒ VỀ PHỤ NỮ VIỆT NAM

Đông Thị Hoa

Phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp (Sưu tầm)



Chủ tịch Hồ Chí Minh với các cán bộ cơ quan TW
Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ở Việt Bắc, tháng 2/1949

"Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ"

Nói phụ nữ là nói phân nửa xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa.

... Về phần mình, chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình, mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh."

(Trích bài nói chuyện của Bác tại Hội nghị cán bộ thảo luận Luật Hôn nhân và gia đình ngày 10-10-1959)

"Phụ nữ ta còn có một số nhược điểm như bỡ ngỡ, lúng túng, tự ti, thiếu tin tưởng vào khả năng của mình; mặt khác, phụ nữ cũng gặp nhiều khó khăn về gia đình, con cái. Muốn giải quyết khó khăn không nên ỷ lại vào Đảng, Chính phủ mà phải quyết tâm học tập, phát huy sáng kiến, tin tưởng ở khả năng mình, nâng cao tinh thần tập thể, đoàn kết giúp đỡ nhau để giải quyết mọi khó khăn của phụ nữ trong công tác chính quyền..."

(Trích bài nói chuyện của Bác tại Hội nghị các đại biểu phụ nữ tham gia công tác chính quyền toàn miền Bắc ngày 1-8-1960)

"Phụ nữ phải nâng cao tinh thần làm chủ, cố gắng học

tập và phấn đấu; phải xoá bỏ tư tưởng bảo thủ, tự ti; phải phát triển chí khí tự cường, tự lập. Có như thế phong trào "Năm tốt" sẽ ngày càng lan rộng, ăn sâu và sẽ thực hiện 100% bình quyền, bình đẳng"

(Trích bài phát biểu của Bác tại Đại hội liên hoan Phụ nữ "năm tốt" - ngày 30/4/1964)

"Mỗi một người và tất cả phụ nữ phải hăng hái nhận lấy trách nhiệm của người làm chủ đất nước, tức là phải ra sức thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn làm tròn nhiệm vụ vẻ vang đó, phụ nữ ta phải xoá bỏ cái tâm lý tự ti và ỷ lại; phải có ý chí tự cường, tự lập; phải nâng cao lên mãi trình độ chính trị, văn hóa, kỹ thuật"

(Trích bài phát biểu của Bác tại Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ III, tháng 3/1961)

"Phụ nữ Việt Nam ta sẵn có truyền thống đấu tranh anh dũng và lao động cần cù. Trong kháng chiến, phụ nữ ta từ Bắc đến Nam đều hăng hái tham gia đánh giặc cứu nước" (...) Phụ nữ ta cần phải cố gắng nhiều để theo kịp chị em các nước bạn, góp phần nhiều hơn nữa trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội."

(Trích Thư Bác gửi phụ nữ toàn quốc nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ).



Nữ công chức Sở Tư pháp duyên dáng trong tà áo dài Việt Nam
chụp hình dưới chân dung Chủ tịch Hồ Chí Minh

TĂNG CƯỜNG SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY SỞ TƯ PHÁP ĐỐI VỚI CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

Nguyễn Thị Hải

Phó Bí thư Chi bộ 1, Đảng bộ Sở Tư pháp

Cải cách hành chính là một trong những nhiệm vụ quan trọng, tác động tích cực tới sự phát triển kinh tế - xã hội; phát huy quyền làm chủ, đảm bảo quyền và lợi ích của Nhân dân. Chính vì vậy, quyết tâm thực hiện tốt công tác cải cách hành chính nhằm góp phần từng bước hướng đến xây dựng một nền hành chính trong sạch phục vụ nhân dân, doanh nghiệp và cộng đồng xã hội đảm bảo hiện đại, công khai, minh bạch, thuận tiện, thông suốt, hiệu quả; lấy sự hài lòng của tổ chức và công dân làm thước đo hiệu quả của cải cách hành chính.

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo sâu sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Sở Tư pháp đã quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, toàn diện công tác cải cách hành chính. Theo đó, công tác cải cách hành chính của ngành Tư pháp nhìn chung được chủ động, thường xuyên thực hiện trên tất cả các lĩnh vực quản lý nhà nước, đảm bảo tiến độ và chất lượng theo quy định.

Đảng ủy Sở đã chỉ đạo các Chi bộ trực thuộc phối hợp với lãnh đạo các phòng chuyên môn và tương đương trong việc thực hiện hiệu quả cải cách hành chính như: chất lượng tham mưu văn bản quy phạm pháp luật được nâng lên; kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ



Đồng chí Phan Quang Tuấn – Phó Bí thư Đảng ủy Sở trình bày tham luận tại Hội thảo về lãnh đạo công tác cải cách hành chính do Đảng ủy Khối tổ chức

công chức, viên chức; ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm hiện đại áp dụng trong giải quyết công việc được đẩy mạnh, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp; tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính trước và đúng hạn trong 08 tháng đầu năm 2023 đạt trên 99,7% góp phần cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh và đáp ứng chất lượng phục vụ người dân... Theo đó, Chỉ số cải cách hành chính của Sở Tư pháp từng bước được nâng cao, năm sau cao hơn năm trước cụ thể như: năm 2020 đạt tốt với 88,74 điểm, xếp hạng 15/20 đơn vị, năm 2021 đạt xuất sắc với 91,38 điểm, xếp hạng 12/17 đơn vị; năm

2022 đạt xuất sắc với 92,48 điểm, xếp hạng 7/17 đơn vị (tăng 5 hạng).

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác cải cách hành chính của ngành Tư pháp vẫn còn có hạn chế, thiếu sót cần phải khắc phục như: sáng kiến cải cách hành chính chưa nhiều; tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến thấp; công tác cải cách thể chế vẫn còn những bất cập (nhất là chỉ số cải cách thể chế cấp tỉnh); ...

Để tăng cường hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030, Đảng ủy Sở Tư pháp đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm cần triển khai thực hiện:



Sở Tư pháp tổ chức Hội nghị tập huấn báo cáo viên pháp luật quý II-2023 chuyên đề về cải cách hành chính

Một là, tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, phát huy vai trò của người đứng đầu về cải cách hành chính nhà nước, xác định cải cách hành chính là nhiệm vụ đột phá nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân; xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành tư pháp có phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu công vụ.

Hai là, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, tạo chuyển biến mạnh mẽ nhằm tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy và chuyên nghiệp.

Trong đó, chú trọng triển khai sâu rộng chuyên đề học tập và làm theo

tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023 của Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về “Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong thực hiện nhiệm vụ được giao; đẩy mạnh cải cách hành chính, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 – 2025) theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

Ba là, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo việc nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện quy định về văn hóa công vụ; chủ động đề xuất sáng kiến, nỗ lực cải cách hành chính, xây dựng tác phong, lối làm việc, rèn luyện đạo đức công vụ, góp phần xây dựng một nền hành chính phục vụ.

Bốn là, lãnh đạo chỉ đạo tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng

tâm là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao hơn, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn, hiệu quả hơn.

Năm là, lãnh đạo tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính. Kịp thời phát hiện, xử lý khó khăn, vướng mắc và biểu dương, nhân rộng các điển hình trong quá trình thực hiện.

Sáu là, quan tâm lãnh đạo công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo và thực thi công vụ, nhằm xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có uy tín, có chuyên môn tốt đáp ứng yêu cầu phục vụ người dân./.

CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN LUẬT PHÒNG, CHỐNG BẠO LỰC NĂM 2022 CHO CÁN BỘ, HỘI VIÊN PHỤ NỮ

Nguyễn Hà Quế Phương
Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh

Tại Đồng Nai, theo số liệu của Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, năm 2022 trên địa bàn tỉnh xảy ra 21 vụ bạo lực gia đình BLGD, trong đó chủ yếu là hành vi bạo lực về thân thể (10 vụ) và tinh thần (10 vụ), nạn nhân của BLGD chủ yếu là phụ nữ, trẻ em. Từ thực trạng tình hình BLGD cho thấy, BLGD không còn là vấn đề riêng của mỗi gia đình mà còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ổn định xã hội. Do đó trách nhiệm phòng, chống BLGD (BLGD) không chỉ riêng của một ngành, một cấp mà thuộc trách nhiệm của toàn xã hội.

Luật Phòng, chống BLGD được Quốc hội thông qua ngày 14/11/2022, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2023. Triển khai thi hành Luật phòng, chống BLGD, Hội Liên hiệp phụ nữ (LHPN) tỉnh đã ban hành kế hoạch và chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống BLGD, gắn với thực hiện Đề án “Tuyên truyền, vận động và hỗ trợ phụ nữ tham gia giải quyết các vấn đề xã hội có liên quan đến phụ nữ giai đoạn 2017-2027” trong đó chú trọng tuyên truyền rộng rãi Luật phòng, chống BLGD và Nghị định số 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 về quy định việc xử phạt



The poster features a blue header with the text "Cuộc thi trực tuyến" in red and "Phụ nữ nâng cao kiến thức và tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ" năm 2023 in blue. It includes a QR code in the center and instructions at the bottom: "Quét Mã QR code bằng camera (trên IOS) hoặc vào phần quét mã QR trên ứng dụng Zalo (trên android) để tham gia Cuộc thi". Logos for Vietnam and a dove are also present.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu pháp luật cho cán bộ, hội viên

vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống BLGD và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Từ ngày 26/4/2023 đến ngày 31/5/2023, Ban Thường vụ Hội LHPN tỉnh đã tổ chức 11 Hội nghị tuyên truyền Luật phòng, chống BLGD tại 11 huyện/thành phố, thu hút 1.100 cán bộ, hội viên phụ nữ tham dự. Trọng tâm là tuyên truyền những điểm mới của Luật và quy trình bảo vệ, hỗ trợ, xử lý vi phạm trong phòng, chống BLGD, nhận diện các hình thức

bạo lực, trách nhiệm của cá nhân, gia đình và cộng đồng, chính quyền cơ sở trong phòng, chống BLGD, các kỹ năng phòng, tránh, ứng phó với BLGD... Từ những kiến thức được tuyên truyền, mỗi cán bộ, hội viên phụ nữ sẽ là những tuyên truyền viên tích cực tuyên truyền Luật Phòng, chống BLGD đến các thành viên gia đình, những người xung quanh cùng hiểu, cùng hành động, góp phần hiệu quả phòng, chống BLGD, xây dựng gia đình hạnh phúc.



Hội nghị tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng, chống bạo lực gia đình cho hội viên Hội phụ nữ của huyện Tân Phú

Hội LHPN tỉnh cũng đã triển khai tổ chức Cuộc thi trực tuyến “Phụ nữ nâng cao kiến thức và tham gia giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến phụ nữ” năm 2023. Cuộc thi được tổ chức từ ngày 31/7/2023 - 28/9/2023, nội dung thi là những kiến thức, kỹ năng liên quan đến các vấn đề xã hội như: Phòng, chống BLDG, xâm hại trẻ em; Phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; An toàn vệ sinh thực phẩm; Xây dựng gia đình hạnh phúc; Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và chống rác thải nhựa; Phong trào thi đua “Xây dựng người phụ nữ Việt Nam thời đại mới”; Cuộc vận động “Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch” và “Gia đình 5 có, 3 sạch”. Cuộc thi thu hút hơn 14.000 lượt cán bộ, hội viên,

phụ nữ tham gia.

Song song với công tác tuyên truyền, Hội LHPN tỉnh đã biên soạn, phát hành 10.000 Tờ gấp giới thiệu một số điểm mới của Luật phòng, chống BLDG năm 2022. Đồng thời thường xuyên chỉ đạo các cấp Hội duy trì sinh hoạt, nâng cao chất lượng hoạt động và nhân rộng các mô hình phòng, chống BLDG phù hợp với tình hình thực tế của địa phương như: Câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, Câu lạc bộ Nuôi dạy con tốt, Câu lạc bộ Gia đình phát triển bền vững v.v... góp phần truyền thông, tư vấn, hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc phù hợp với địa bàn dân cư, huy động sự tham gia đồng đảo từ cộng đồng, đặc biệt là các

thành viên nam giới thực hiện Luật Phòng, chống BLDG.

Để Luật Phòng, chống BLDG năm 2022 đi vào cuộc sống, thời gian tới, Hội LHPN tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp Hội phát huy vai trò của Hội trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động hội viên phụ nữ chấp hành pháp luật về phòng, chống BLDG. Phối hợp cùng các cấp, các ngành thực hiện tuyên truyền, giáo dục kỹ năng kiểm soát hành vi BLDG trong cơ quan, tổ chức mình và Nhân dân. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt, phát hiện, phản ánh với các cơ quan chức năng về các vụ việc BLDG, kịp thời lên tiếng, phối hợp với ngành chức năng để bảo vệ, hỗ trợ người bị BLDG là phụ nữ và trẻ em./.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÔNG CHỨC TƯ PHÁP HỘ TỊCH CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHƠN TRẠCH

Nguyễn Thị Chi

Phòng Tư pháp huyện Nhơn Trạch

Công chức Tư pháp - hộ tịch là chức danh chuyên môn thuộc UBND cấp xã, thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp UBND cấp xã về theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; đánh giá cấp xã đạt chuẩn pháp luật; chứng thực, hộ tịch, . . . Có thể nói rằng, công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã là “cầu nối” trực tiếp, quan trọng của ngành Tư pháp giúp đưa pháp luật vào cuộc sống, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người dân ở cơ sở.

Trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã chỉ rõ: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc; muôn việc thành công hay thất bại đều là do cán bộ tốt hay kém”. Để xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã “vừa hồng, vừa chuyên” là nhiệm vụ cần thiết, quan trọng hàng đầu được Đảng, Nhà nước quan tâm.

Huyện Nhơn Trạch xác định kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã hướng tới xây dựng đội ngũ công chức Tư pháp trách nhiệm, tận tụy, sáng tạo, phục vụ Nhân dân, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên. Năm 2020 trở về trước, một thời gian dài do nhiều nguyên nhân khách quan, UBND huyện bố trí không đủ số lượng, chỉ tiêu biên chế công chức Tư



Đối thoại giữa lãnh đạo UBND huyện với công chức Tư pháp - hộ tịch các xã, thị trấn

pháp - hộ tịch tại một số xã, thị trấn, một số công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn chưa đảm bảo chuẩn về trình độ chuyên môn cao nhất trong toàn tỉnh, chiếm tỷ lệ 83,3%.

Trước thực trạng nêu trên, UBND huyện Nhơn Trạch đã có nhiều biện pháp chỉ đạo sâu sát, quyết liệt nâng cao chất lượng đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã như chủ trì, phối hợp Học viện Hành chính Quốc gia tổ chức kỳ thi tuyển công chức cấp xã năm 2022; tổ chức lớp bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng, đạo đức công vụ cho đội ngũ công chức cấp xã; chọn, cử công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng do Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và Trường Chính trị tỉnh tổ chức; tổ chức các buổi làm việc, đối thoại với đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch xã để ghi nhận, động viên, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của đội ngũ công

chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã; tổ chức biên soạn Sổ tay nghiệp vụ công tác tư pháp và cập nhật, hoàn chỉnh các Tập Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về công tác tư pháp dành cho đội ngũ công chức Tư pháp cấp huyện, cấp xã; tăng cường công tác phối hợp thông tin, công tác kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ với các hình thức đa dạng, phong phú như qua việc thành lập đoàn, qua hình thức văn bản hành chính, qua trao đổi trực tiếp, qua Zalo nghiệp vụ ngành Tư pháp; tiếp tục duy trì và cải tiến công tác giao ban công tác tư pháp hàng tháng theo hình thức lưu phiên tại các xã, thị trấn; tổ chức sơ kết quý, 06 tháng, 09 tháng, năm về công tác tư pháp. . .

Sau gần 03 năm nỗ lực, đến nay, huyện Nhơn Trạch đã phân bổ 24 biên chế đảm bảo mỗi xã, thị trấn đủ 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch theo quy định. Về trình độ chuyên môn đảm bảo



Lãnh đạo Phòng Tư pháp tặng hoa chúc mừng công chức Tư pháp - hộ tịch nhận bằng thạc sĩ tại Hội nghị giao ban công tác Tư pháp

100% công chức có trình độ đại học trở lên. Trong đó có 04 Thạc sĩ Luật; 19 cử nhân Luật và 01 cử nhân khác (đang hoàn thiện, bảo vệ Luận văn Thạc sĩ Luật trong năm 2023). Với kết quả đạt được, có thể khẳng định rằng, hiện nay đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã của huyện Nhơn Trạch cơ bản đã được chuẩn hóa về tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn và trình độ lý luận chính trị; có phẩm chất, đạo đức tốt đảm bảo thực hiện các dịch vụ công trong lĩnh vực tư pháp theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, thân thiện, đảm bảo phát huy vai trò quan trọng của ngành Tư pháp trong việc tham mưu xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thi hành pháp luật đảm bảo tinh thần “thượng tôn pháp luật”.

Tuy nhiên, công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã ngày càng chịu nhiều áp lực do các nhiệm vụ được giao ngày càng

nhiều, nhất là các công việc phát sinh đột xuất với yêu cầu cao về chất lượng và tiến độ thực hiện như công tác kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị xử phạt, hồ sơ đề nghị cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt, các hồ sơ pháp lý phức tạp khác...; nhận thức, tư tưởng của một số ngành, địa phương chưa đầy đủ, đúng đắn về chức năng, nhiệm vụ của công tác Tư pháp - hộ tịch cấp xã nên phần nào đó gây nhầm lẫn, khó khăn thực hiện nhiệm vụ nhất là các lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật, đánh giá cấp xã chuẩn tiếp cận pháp luật, xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật...; mặc dù 100% đạt trình độ học trở lên tuy nhiên, một số ít còn thụ động trong nghiên cứu các văn bản, quy định pháp luật do đó, chưa sự sáng tạo, đột phá trong công tác; hiện tại chưa có nhiều chính sách đãi ngộ, hỗ trợ như phụ cấp ngành, phụ cấp thâm niên để động

viên, khuyến khích công chức Tư pháp - hộ tịch gắn bó, cống hiến cho ngành Tư pháp.

Tiếp tục phát huy những thành quả đã đạt được, trong thời gian tới UBND huyện Nhơn Trạch sẽ tiếp tục nỗ lực thực hiện đồng bộ những giải pháp để kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch trên địa bàn. Trong đó, tập trung công tác đào tạo bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức chuyên ngành, đạo đức công vụ; tổ chức giao ban, đối thoại nắm bắt tâm tư, nguyện vọng; kiến nghị UBND tỉnh, Sở tư pháp xem xét, đề xuất cơ quan có thẩm quyền có nhiều chính sách quan tâm các chính sách đãi ngộ, hỗ trợ để xây dựng đội ngũ công chức Tư pháp - hộ tịch xã, thị trấn chuyên nghiệp, thân thiện và hết lòng vì Nhân dân phục vụ./.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG CẤP XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THỐNG NHẤT

Nguyễn Phạm Phi Vân

Trưởng phòng Tư pháp huyện Thống Nhất



Đoàn Kiểm tra của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh kiểm tra công tác chuẩn tiếp cận pháp luật tại huyện Thống Nhất

Thời gian qua, công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp đã được huyện Thống Nhất tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện trên cơ sở bám sát chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và Sở Tư pháp và bước đầu đã đạt một số kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở và thúc đẩy, cải thiện, nâng cao chất lượng, đời sống tinh thần nói chung và đời sống pháp lý của người dân nói riêng.

Ngày từ đầu năm 2023, Chủ tịch UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 19/01/2023 về thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp

luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 và nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, các văn bản hướng dẫn các xã, thị trấn xây dựng hồ sơ minh chứng đảm bảo đúng quy định.

Trên cơ sở văn bản chỉ đạo hướng dẫn của Sở Tư pháp, phòng Tư pháp đã tham mưu UBND huyện ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các lĩnh vực như triển khai Luật tiếp cận thông tin, văn bản hướng dẫn việc cung cấp thông tin cho công dân; công tác rà soát, ban hành văn bản QPPL, văn bản hành chính có liên quan đến

quyền, lợi dân của nhân dân... .

Nhìn chung, các nhiệm vụ ở từng tiêu chí đã được UBND huyện quan tâm chỉ đạo sâu sát bằng nhiều hình thức như tổ chức tập huấn nghiệp vụ, triển khai các mô hình tuyên truyền có hiệu quả, cụ thể vừa tổ chức tuyên truyền và lồng ghép trợ giúp pháp lý, hoặc vừa tổ chức tuyên truyền vừa lồng ghép các hoạt động đổi cây xanh lấy các chất thải nguy hại từ người dân. Qua đó tuyên truyền cho nhân dân hiểu về phân loại chất thải, bảo vệ môi trường... .

Đến nay 10/10 xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã chủ động đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với tình



Mô hình đổi cây lấy rác thải của Hội phụ nữ huyện Thống Nhất

hình của địa phương mình và phân công nhiệm vụ cho các công chức phụ trách các bộ phận chịu trách nhiệm tham mưu thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí về tiếp cận pháp luật. Huyện cũng đã kiện toàn Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, với số lượng thành viên là 15 người. Các thành viên của Hội đồng đánh giá đã thực hiện tốt nhiệm vụ theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí của các xã, thị trấn, nhận xét cụ thể về kết quả của từng địa phương.

UBND huyện đã chỉ đạo Phòng Tư pháp làm đầu mối, chủ trì, phối hợp với phòng văn hóa và Trung tâm Văn hóa đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông trên Trang thông tin điện tử, Đài phát thanh huyện và hệ thống phát thanh của 10 xã, thị trấn cơ sở về vai trò, ý nghĩa, nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện tốt việc cung cấp thông tin cho công dân theo quy định; chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tổ chức các hoạt động tuyên truyền, trong đó gắn hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt

Nam với phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu” góp phần nâng cao ý thức của cán bộ, Nhân dân sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật. Năm 2022, huyện Thống Nhất có 8/10 đơn vị cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (đạt 80%).

Bên cạnh một số kết quả đạt được, công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật vẫn còn một số khó khăn, hạn chế một số đơn vị cấp xã còn lúng túng trong việc tự đánh giá, việc phân công các công chức chuyên môn của từng lĩnh vực phụ trách chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu theo chuyên môn chưa được một số đơn vị cấp xã chú trọng, vẫn còn coi đây là nhiệm vụ riêng của công chức Tư pháp - Hộ tịch.

Để nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong năm 2023 và những năm tiếp theo đạt kết quả cao hơn, thực chất hơn, gắn với nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới, huyện Thống Nhất đã đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp như sau:

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo

của cấp ủy, các cơ quan chuyên môn phụ trách lĩnh vực trong thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg, Thông tư số 09/2021/TT-BTP. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị phụ trách tiêu chí, phụ trách địa bàn để kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ các xã, thị trấn thực hiện công tác chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan và phân công trách nhiệm cụ thể cho các thành viên Hội đồng.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật nâng cao nhận thức của cán bộ và Nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc tiếp cận thông tin, tiếp cận pháp luật, thực hiện quy chế dân chủ xã ở cơ sở.

- Chỉ đạo UBND các xã, thị trấn tiếp tục thực hiện, duy trì và nâng cao điểm số các chỉ tiêu, tiêu chí đối với những xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 đã đạt được và đề ra giải pháp đối với những đơn vị cấp xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tổ chức tập huấn nghiệp vụ nâng cao chất lượng cho đội ngũ làm công tác tiếp cận pháp luật, đảm bảo tham mưu cho UBND huyện, xã trong công tác chỉ đạo, xây dựng và đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật theo thẩm quyền.

- Tiếp tục theo dõi, đôn đốc, kiểm tra để kịp thời nắm bắt và khắc phục những hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện. Đồng thời, nhân rộng các mô hình, cách làm hay để công tác tuyên truyền, hòa giải đạt được hiệu quả cao./.

KẾT HỢP TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT VÀ CHI TRẢ PHỤ CẤP TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN DỰ BỊ

Thượng tá Nguyễn Hữu Thủy

Phó Chủ nhiệm chính trị, Bộ CHQS tỉnh

Quân nhân dự bị là lực lượng quan trọng bổ sung cho Quân đội nhân dân Việt Nam thực hiện nhiệm vụ huấn luyện, tham gia diễn tập, sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi trong mọi tình huống khi có chiến tranh xảy ra.

Thượng tá Dương Văn Thường, phó tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh cho biết, hiện nay quân nhân dự bị của tỉnh xây dựng đạt 100% đầu mỗi đơn vị dự bị động viên, trong đó, tỷ lệ đảng viên chiếm 11%, vượt chỉ tiêu nghị quyết Đảng ủy quân sự

tỉnh xác định. Để quân nhân dự bị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao từ đầu năm 2023 đến nay Bộ CHQS tỉnh đã chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thành phố Long Khánh và Biên Hòa tổ chức 11 hội nghị gặp gỡ, thông tin tình hình nhiệm vụ, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, kết hợp với chi trả phụ cấp vụ cho hơn 4.590 lượt quân nhân dự bị.

Theo đó, các đơn vị đã tổ chức thông tin diễn biến tình hình thế giới, khu vực, hoạt động xung đột quân sự ở các khu vực, tình hình

chiến sự quân sự đặc biệt của Nga ở Ucraina; chiến lược quốc phòng và an ninh một số nước liên quan đến quốc phòng và an ninh của Việt Nam; tình hình kinh tế, xã hội của đất nước, địa phương; đặc biệt, tập trung tuyên truyền các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước về quốc phòng và an ninh; quan điểm của Đảng, nhà nước về đối tượng, đối tác của cách mạng Việt Nam, đối tượng tác chiến của Quân đội Nhân dân Việt Nam; các nội dung cơ bản của Luật Dự bị động viên 2019, Luật nghĩa



Quân nhân dự bị thành phố Long Khánh nhận phụ cấp trách nhiệm quý 2 năm 2023



(Hình minh họa - nguồn Internet)

vụ quân sự, Luật Quốc phòng, các nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ tỉnh, huyện, nhiệm vụ, chức trách của quân nhân dự bị ...

Thượng tá Phan Công Tiến, Chính trị viên Ban CHQS thành phố Long Khánh cho biết, kết hợp giữa thông tin thời sự, tuyên truyền pháp luật với chi trả phụ cấp trách nhiệm đối với quân nhân dự bị thuộc các đơn vị dự bị động viên là hết sức cần thiết, nhằm kịp thời động viên vật chất, tinh thần đối với LLVT cơ sở. Quân nhân Nguyễn Hữu Tuấn, thuộc Tiểu đoàn Hóa Học 7, xã Hàng Gòn, thành phố Long Khánh chia sẻ, được Ban CHQS thành phố Long Khánh kịp thời thông tin thời sự, chúng tôi có nhận thức sâu sắc hơn tính chất quan trọng, yêu cầu của nhiệm vụ quốc phòng và an ninh, vai trò của LLVT ở cơ sở; đồng thời nắm vững để thi hành và vận động Nhân dân thực hiện các quy của định pháp luật về

lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới

Tim hiểu thực tế ở Bộ CHQS tỉnh, chúng tôi được biết đơn vị đã chỉ đạo việc kết hợp giữa thông tin thời sự, tuyên truyền pháp luật với chi trả phụ cấp trách nhiệm cho quân nhân được thực hiện chặt chẽ, khách quan, kịp thời, đúng đối tượng, tránh lãng phí, tiêu cực, tạo điều kiện để anh em tin tưởng, gắn bó với đơn vị dự bị động viên, tích cực thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng ở cơ sở.

Mặc dù vật chất không nhiều, song được đơn vị kịp thời chi trả khoản phụ cấp quý 2 năm nay, tôi rất phấn khởi và là động lực để xây dựng đơn vị dự bị động viên vững mạnh toàn diện- quân nhân dự bị Lễ Văn Khang, Hồ Nai 3, huyện Trảng Bom - tâm sự

Quản lý quân nhân dự bị, xây

dựng đơn vị dự bị động viên là toàn diện, song việc Bộ CHQS tỉnh chỉ đạo thông tin thời sự, pháp luật, kết hợp chi trả phụ cấp trách nhiệm cho anh em là việc làm hết sức cần thiết, kịp thời nhằm động viên vật chất, tinh thần đối với quân nhân dự bị ở cơ sở

Mặc dù là việc làm thường xuyên, tuy nhiên để tránh xảy ra thiếu sót trong thực hiện, qua các hội nghị Bộ CHQS tỉnh đều rút ra kinh nghiệm thực tiễn là, trước hết phải nắm chắc tình hình quân nhân dự bị ở cơ sở; phát huy vai trò tham mưu của cơ quan chuyên môn trong việc xác định nội dung, chương trình gặp gỡ, thông tin tình hình; việc chi trả phụ cấp cho anh em phải kịp thời, đúng quy định, không để xảy ra tiêu cực và xác định rõ trách nhiệm của quân nhân dự bị khi được huy động huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn ở cơ sở./.

TĂNG CƯỜNG TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA THUỐC LÁ CHO HỌC SINH, HỌC VIÊN TRONG CÁC TRƯỜNG HỌC, CƠ SỞ GIÁO DỤC

Thái Thị Hồng Vân

Sở Giáo dục và Đào tạo



Buổi giao lưu nói chuyện chuyên đề về phòng chống thuốc lá điện tử tại trường Tiểu học Phú Điện - Huyện Tân Phú

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Sở GDĐT đã xác định công tác tuyên truyền, giáo dục là giải pháp chủ đạo để nâng cao nhận thức của học sinh, học viên về tác hại của thuốc lá, cải thiện ý thức chấp hành Luật và các quy định pháp luật về phòng, chống tác hại thuốc lá, thực hành tốt các hành vi phòng chống tác hại thuốc lá. Trên cơ sở đó, Sở GDĐT đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị, trường học đẩy mạnh thực hiện các hoạt động tuyên truyền, giáo dục pháp luật về phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học. Ngày 28/3/2023, Giám đốc Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 1094/KH-SGDĐT về phòng, chống tác hại thuốc lá giai đoạn 2023-2024 của ngành, theo đó, quán triệt, triệt khai các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp nhằm đẩy mạnh tuyên truyền,

tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá cho đối tượng học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.

Trọng tâm của việc tuyên truyền bao gồm các nội dung, quy định liên quan trực tiếp đến nhiệm vụ phòng, chống tác hại thuốc lá trong trường học theo quy định tại Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá; tuyên truyền về giá trị, lợi ích của môi trường trong lành không thuốc lá; lợi ích của việc cai nghiện thuốc lá, khuyến khích, vận động các trường hợp đang sử dụng các loại thuốc lá thực hiện việc cai nghiện thuốc lá để bảo vệ sức khỏe bản thân và cộng đồng; giới thiệu những tấm gương tiêu biểu trong việc bỏ thuốc lá, thực hiện tốt các quy định về xây dựng môi trường học đường không thuốc lá, ...; triển khai "Tài liệu hướng

dẫn truyền thông về phòng ngừa thuốc lá mới cho học sinh phổ thông" do Bộ GD&ĐT phê duyệt... Đồng thời, tăng cường thực hiện các quy định cấm hút thuốc lá trong trường học thông qua việc đưa nội dung phòng, chống tác hại của thuốc lá vào kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục chung của năm học; đưa quy định cấm hút thuốc lá tại nơi làm việc vào nội quy trường học; xây dựng trường học không khói thuốc lá; cấm hút thuốc lá trong khuôn viên trường học.

Đặc biệt, Sở GDĐT đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục đẩy mạnh truyền thông về các thông tin về sản phẩm thuốc lá mới xuất hiện trong những năm gần đây như thuốc lá điện tử ENDS, thuốc lá nung nóng HTPS, Shisha, ... Trong đó, tập trung tuyên truyền về tác hại của lá mới, thuốc lá điện tử đối với sức khỏe người sử dụng như gây nghiện và ảnh hưởng tới hệ thần kinh, làm xuất hiện hoặc trầm trọng hơn các bệnh lý về hô hấp, tim mạch, ung thư, nguy cơ gây chấn thương do cháy, nổ...; tác hại của thuốc lá điện tử, thuốc lá mới đối với người hút thuốc thụ động, nhất là trẻ em, phụ nữ mang thai; nguy cơ phát sinh các tệ nạn xã hội do sử dụng thuốc lá điện tử; ảnh hưởng tiêu cực của thuốc lá điện tử đối với môi trường, ... Quán triệt, thực hiện nghiêm quy định không quảng cáo, không bán thuốc

lá trong trường học, không nhận tài trợ của các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc lá đối với các hoạt động của nhà trường; cho học sinh, học viên ký cam kết không sử dụng các loại thuốc lá trong trường học.

Tại các cơ sở giáo dục đã phát huy hiệu quả của hình thức tuyên truyền trực tiếp thông qua buổi nói chuyện chuyên đề, trong các tiết chào cờ, sinh hoạt chủ nhiệm hoặc gián tiếp qua các hình ảnh trực quan sinh động như sử dụng các pano, khẩu hiệu, tranh cổ động; đưa nội dung vào các tin, bài trong chương trình phát thanh học đường; treo biển cấm hút thuốc lá tại trường học, nơi làm việc... Sở GDĐT đã chỉ đạo các đơn vị đa dạng các hình thức tuyên truyền phù hợp với từng điều kiện của từng đơn vị. Trong đó, phát huy hiệu quả của việc lồng ghép nội dung phòng chống tác hại thuốc lá vào các môn học như môn Giáo dục công dân, Sinh học, Địa lý, các hoạt động ngoài giờ lên lớp; phát động tích cực hưởng ứng các hoạt động truyền thông về ngày Thế giới không thuốc lá, Tuần lễ Quốc gia không thuốc lá Đặc biệt, chỉ đạo các cơ sở giáo dục đăng tin trên Website, Trang Fanpage của trường để thu hút sự tiếp cận thông tin của học sinh, học viên và cả phụ huynh học sinh. Song song với đó, việc phát huy vai trò của đội ngũ những người làm công tác tuyên truyền tại các cơ sở giáo dục như giáo viên chủ nhiệm, giáo viên phụ trách công tác Đoàn, Đội luôn được chú trọng; phát huy vai trò của tổ tự quản, tổ xung kích, đội sao đỏ... để kịp thời ngăn chặn các hành vi sử dụng, buôn bán sản phẩm thuốc lá liên quan

đến học sinh, góp phần nâng cao chất lượng công tác phòng, chống tác hại của thuốc lá trong trường học.

Sở GDĐT đã phối hợp Sở Y tế triển khai chương trình tập huấn phòng, chống tác hại thuốc lá cho Bí thư Đoàn các trường trung học phổ thông, Tổng phụ trách Đội các trường trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh; tập huấn lồng ghép giáo dục về phòng, chống tác hại của thuốc lá vào các chương trình, hoạt động ngoại khóa cho giáo viên trung học cơ sở trên địa bàn thành phố Biên Hòa; trang bị pano tuyên truyền và biển mica có nội dung "cấm hút thuốc" cho các trường trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh; Lồng ghép nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tác hại của thuốc lá, thuốc lá mới trong trường học vào Chương trình tập huấn, bồi dưỡng y tế học đường hàng năm cho 100% nhân viên y tế chuyên trách và kiêm nhiệm của các đơn vị, trường học. Đồng thời, hướng dẫn các biện pháp giám sát, phòng, chống tác hại của thuốc lá tại một số trường trung học phổ thông

trên địa bàn thành phố Biên Hòa; phối hợp với cha mẹ học sinh trong công tác cung cấp thông tin, quản lý, theo dõi, giám sát, ngăn ngừa học sinh sử dụng thuốc lá, thuốc lá mới; phối hợp với cơ quan chức năng địa phương tổ chức vận động các hàng quán gần khu vực trường học cam kết không bán các loại thuốc lá cho học sinh,...

Việc tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về phòng, chống tác hại của thuốc lá cho học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục là việc làm hết sức cần thiết và cần thực hiện thường xuyên. Có thể nói, để đẩy mạnh công tác truyền thông phòng, chống tác hại của thuốc lá ở trường học là một chiến lược giảm thiểu tác hại của thuốc lá trong tương lai. Chủ động phòng ngừa, ngăn ngừa học sinh tiếp cận, hút thử và nghiện thuốc lá hiệu quả. Không chỉ bảo vệ sức khỏe học sinh trước tác hại của thuốc lá, xây dựng trường học không khói thuốc lá mà từ các em sẽ là lực lượng tuyên truyền viên đặc lực góp phần giảm thiểu tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe./



Tuyên truyền về phòng, chống tác hại của thuốc lá tại trường trường Tiểu học Nguyễn Huệ - Huyện Tân Phú

KIỂM TRA CÔNG TÁC TỔ CHỨC ĐẤU GIÁ TÀI SẢN CỦA “NGƯỜI CÓ TÀI SẢN ĐẤU GIÁ”

Phạm Thị Bình

Phòng HC & BTTP, Sở Tư pháp

Thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao định kỳ hàng năm, Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Theo đó, sau khi Luật Đấu giá tài sản được Quốc hội thông qua và có hiệu lực từ ngày 01/7/2017. Sở Tư pháp đã tổ chức 22 cuộc thanh tra kiểm tra tại các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh. Năm 2023, Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật đấu giá tài sản của “người có tài sản đấu giá” (Người có tài sản đấu giá là cá nhân, tổ chức sở hữu tài sản, người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền bán đấu giá tài sản hoặc người có quyền đưa tài sản ra đấu giá theo thỏa thuận hoặc theo quy định của pháp luật – theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Luật Đấu giá tài sản). Theo đó, trong tháng 7 năm 2023, Đoàn kiểm tra liên ngành đã trực tiếp tổ chức kiểm tra 02 đơn vị gồm: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa.

Qua công tác kiểm tra nhận thấy các đơn vị đã quan tâm tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện các quy định pháp luật về đấu giá tài sản, các văn bản của UBND tỉnh về thực hiện đấu giá tài sản tại địa phương. Đặc biệt, để thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ



Một cuộc đấu giá tài sản

chức đấu giá tài sản, UBND thành phố Biên Hòa ban hành Quyết định số 1441/QĐ-UBND ngày 12/5/2022 về việc thành lập Tổ đánh giá lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản theo quy định.

Bên cạnh đó, qua việc kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ bán đấu giá tài sản do các đơn vị thực hiện vẫn tồn tại một số hạn chế chung như: Chưa đăng công khai về lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản, đơn vị được giao tổ chức đấu giá trên Trang thông tin

điện tử của đơn vị; việc thực hiện trình tự, thủ tục đấu giá tài sản và lưu trữ hồ sơ đấu giá tài sản...

Sau kiểm tra, Sở Tư pháp đã báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả kiểm tra và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh Văn bản số 8950/UBND-KTNS ngày 30/8/2023 về việc chấn chỉnh hoạt động đấu giá tài sản đối với Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các doanh nghiệp nhà nước. Theo đó Chủ tịch UBND tỉnh đề nghị

ơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện một số nội dung gồm:

1. Thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật về đấu giá tài sản; ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 7835/UBND-KTNS ngày 09/7/2021 về tăng cường giám sát các tổ chức đấu giá tài sản trong việc thông báo công khai việc đấu giá trên cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản; Văn bản số 9729/UBND-KTNS ngày 16/8/2021 về việc thực hiện một số giải pháp tăng cường quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 3068/UBND-KTNS ngày 28/3/2022 về thực hiện Thông tư số 02/2022/TT-BTP; Văn bản 6664/UBND-KTNS ngày 29/06/2022 về việc thực hiện Văn bản số 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 của Bộ Tư pháp.

2. Tiếp tục phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện quy định về đấu giá tài sản trong cơ quan, đơn vị, địa

phương mình. Thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm của người có tài sản đấu giá, cơ quan chủ quản của người có tài sản đấu giá theo quy định.

3. Xây dựng tiêu chí cụ thể thuộc thẩm quyền của người có tài sản quyết định (Tiêu chí V phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 02/2022/TT-BTP) phù hợp với tài sản đấu giá để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản; Thực hiện thông báo công khai việc lựa chọn, công bố các thông tin liên quan đến việc đấu giá trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản và Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị đảm bảo đầy đủ, công khai, minh bạch theo quy định.

4. Thực hiện chấm điểm lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đúng theo Thông tư 02/2022/TT-BTP và Văn bản số Văn bản số 1949/BTP-BTTP ngày 14/6/2022 của Bộ Tư pháp, đảm bảo lựa chọn tổ chức có uy tín, năng lực, kinh nghiệm để thực hiện đấu giá.

Ngoài hồ sơ năng lực tổ chức đấu giá nộp tham gia lựa chọn, cơ quan có tài sản cần tham khảo thêm các thông tin liên quan đến tổ chức được đăng trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá đấu tài sản, báo chí, cơ quan có thẩm quyền cung cấp để xác minh các thông tin tại hồ sơ năng lực do tổ chức cung cấp.

5. Lưu trữ hồ sơ đấu giá theo quy định tại điều 54 Luật đấu giá tài sản và quy định của pháp luật về lưu trữ. Để việc thực hiện có hiệu quả Luật đấu giá tài sản, ngoài việc hàng năm Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch thanh, kiểm tra các tổ chức (công ty, doanh nghiệp) đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh, Sở Tư pháp sẽ tiếp tục tham mưu UBND tỉnh kế hoạch kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về đấu giá tài sản của người có tài sản đấu giá./.



Sở Tư pháp tham gia Hội nghị về công tác đấu giá tài sản tổ chức tại TP.HCM

TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ CÔNG TÁC CHỨNG THỰC TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Huyền Thị Thanh Hiếu
Thanh tra Sở Tư pháp

Thực hiện Quyết định số 171/QĐ-TTR ngày 19/7/2023 của Chánh Thanh tra Sở Tư pháp về việc kiểm tra chuyên ngành chứng thực trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023, Đoàn kiểm tra đã thực hiện kiểm tra công tác chứng thực đối với 04 Ủy ban ban nhân dân cấp xã.

Qua kết quả kiểm tra, cho thấy hoạt động chứng thực tại một số UBND cấp xã cơ bản được thực hiện theo các quy định của pháp luật. Bên cạnh những kết quả đạt được, cho thấy hoạt động chứng thực tại UBND cấp xã vẫn còn những tồn tại, hạn chế như:

1. Trong việc mở sổ chứng thực; ghi sổ chứng thực; lưu trữ sổ và hồ sơ chứng thực

- Sổ chứng thực không đánh số thứ tự trang, có khóa sổ nhưng người khóa Sổ là công chức Tư pháp – Hộ tịch.

- Không ghi đầy đủ các cột, mục trong sổ như: Cột họ tên, chức danh người ký chứng thực.

2. Về trình tự thủ tục chứng thực; thành phần hồ sơ lưu chưa đúng quy định (thiếu hoặc dư)

- Sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực không đúng quy định theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc; chứng thực bản sao từ bản chính; chứng thực chữ ký; chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- Các bên tham gia giao dịch, người thực hiện chứng thực không ký vào từng trang của hợp đồng, giao dịch.

- Chứng thực hợp đồng, giao dịch trong trường hợp không có căn cứ xác định quyền sử dụng riêng, quyền sở hữu riêng đối với tài sản khi tham gia hợp đồng, giao dịch.



Tờ gấp tuyên truyền về chứng thực bản sao điện tử của Sở Tư pháp

- Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch, công chức tiếp nhận còn yêu cầu các bên tham gia hợp đồng, giao dịch cung cấp thêm giấy tờ không cần thiết chứng minh quan hệ nhân thân của một trong các bên giao dịch.

- Hồ sơ chứng thực hợp đồng, giao dịch không lưu các giấy tờ chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng, giấy tờ tùy thân của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch.

- Văn bản, hợp đồng, giao dịch để nghị chứng thực nhiều hơn 05 trang nhưng đóng dấu giáp lai quá 05 trang quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 33 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư.

3. Thực hiện lời chứng: Ghi lời chứng không đầy đủ, không đúng mẫu theo quy định tại Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP.

Để nâng cao chất lượng công tác chứng thực, chấn chỉnh, khắc phục các hạn chế, sai sót trong công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh, UBND các huyện, thành phố Biên Hòa và thành phố Long Khánh cần quan tâm, chỉ đạo Phòng Tư pháp thường xuyên tổ chức kiểm tra để kịp thời hướng dẫn UBND cấp xã thực hiện tốt công tác chứng thực, tổ chức quán triệt nội dung Kết luận kiểm tra trong toàn đơn vị, nghiêm túc rút kinh nghiệm và khắc phục những tồn tại hạn chế theo Kết luận của Sở Tư pháp; Báo cáo UBND huyện tình hình chấp hành các quy định pháp luật về chứng thực, đồng thời tham mưu có giải pháp xử lý các đơn vị không khắc phục những tồn tại, hạn chế đã được Đoàn Kiểm tra kết luận.

Trong thời gian tới, Sở Tư pháp sẽ tiếp tục đẩy mạnh việc kiểm tra công tác chứng thực trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh hoạt động, góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước./.

VĂN BẢN PHÁP LUẬT NỔI BẬT CÓ HIỆU LỰC TRONG QUÝ III/2023

Đỗ Thị Anh Đào

Trưởng phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp



Trong Quý III/2023, một số văn bản pháp luật nổi bật có hiệu lực pháp luật, cụ thể như sau:

*** Luật Phòng, chống bạo lực gia đình năm 2022**

Luật Phòng, chống bạo lực gia đình 2022 có hiệu lực thi hành từ 01/7/2023 gồm 6 chương, 56 điều, tăng 10 điều so với Luật 2007. Trong đó đáng lưu ý là việc bổ sung các hành vi bạo lực gia đình tại Điều 3 gồm:

- Cưỡng ép chứng kiến bạo lực đối với người, con vật nhằm gây áp lực thường xuyên về tâm lý;
- Bỏ mặc, không quan tâm; không nuôi dưỡng, chăm sóc thành viên gia đình là trẻ em, phụ nữ mang thai, phụ nữ đang nuôi con

dưới 36 tháng tuổi, người cao tuổi, người khuyết tật, người không có khả năng tự chăm sóc; không giáo dục thành viên gia đình là trẻ em;

- Kỳ thị, phân biệt đối xử về hình thể, giới, giới tính, năng lực của thành viên gia đình;

- Ngăn cản thành viên gia đình gặp gỡ người thân, có quan hệ xã hội hợp pháp, lành mạnh hoặc hành vi khác nhằm cô lập, gây áp lực thường xuyên về tâm lý;

- Tiết lộ hoặc phát tán thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình của thành viên gia đình nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm;

- Cưỡng ép trình diễn hành vi khiêu dâm; cưỡng ép nghe âm

thanh, xem hình ảnh, đọc nội dung khiêu dâm, kích thích bạo lực;

- Cưỡng ép mang thai, phá thai, lựa chọn giới tính thai nhi;

- Cô lập, giam cầm thành viên gia đình;

*** Luật Thanh tra năm 2022**

Luật Thanh tra năm 2022 được Quốc hội biểu quyết thông qua ngày 14/11/2022 và có tất cả 8 Chương và 118 Điều và có hiệu lực thi hành từ 01/7/2023. Theo đó, tại khoản 1 Điều 42 Luật Thanh tra 2022 quy định việc miễn nhiệm Thanh tra viên được thực hiện trong 07 trường hợp sau đây:

- Nghỉ hưu, thôi việc, chuyển ngành;

- Vì lý do sức khỏe, hoàn cảnh gia đình hoặc vì lý do khác mà không thể hoàn thành nhiệm vụ được giao;

- Bị Tòa án kết án và bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật;

- Thực hiện hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 8 của Luật này;

- Không hoàn thành nhiệm vụ 01 năm ở ngạch được bổ nhiệm;

- Người được bổ nhiệm vào ngạch có hành vi gian lận trong kỳ thi nâng ngạch hoặc kê khai không trung thực trong hồ sơ bổ nhiệm vào ngạch;



Ban Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì sinh hoạt Ngày Pháp luật tháng 9/2023

- Trường hợp khác theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức.

*** Luật Thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022**

Luật Thực hiện dân chủ cơ sở 2022 có VI Chương với 91 Điều, có hiệu lực thi hành từ 01/7/2023. Trong đó, Luật này quy định về nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ sở, quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện dân chủ ở cơ sở và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong việc bảo đảm thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Theo đó, Điều 2 Luật Thực hiện dân chủ cơ sở 2022 giải thích một số thuật ngữ mới về việc thực hiện dân chủ cơ sở như sau:

- Cơ sở là xã, phường, thị trấn

(cấp xã) và cộng đồng dân cư trên địa bàn cấp xã; cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị); tổ chức có sử dụng lao động.

- Thực hiện dân chủ ở cơ sở là phương thức phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, để công dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được thông tin, thể hiện ý chí, nguyện vọng, chính kiến của mình thông qua việc thảo luận, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát các vấn đề ở cơ sở theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

Đặc biệt, mọi công dân thực hiện dân chủ tại xã, phường, thị trấn, tại thôn, tổ dân phố nơi mình cư trú.

Công dân là cán bộ, công chức,

viên chức, người lao động thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị nơi mình công tác. Trường hợp cơ quan, đơn vị có đơn vị trực thuộc thì việc thực hiện dân chủ tại đơn vị trực thuộc của cơ quan, đơn vị do người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định.

Công dân là người lao động thực hiện dân chủ tại tổ chức có sử dụng lao động nơi mình có giao kết hợp đồng lao động. Trường hợp tổ chức có sử dụng lao động có đơn vị trực thuộc thì việc thực hiện dân chủ tại đơn vị trực thuộc thực hiện theo quy định tại điều lệ, nội quy, quy định, quy chế của tổ chức có sử dụng lao động và pháp luật có liên quan./.

CHUẨN BỊ NGUỒN LỰC ĐẢM BẢO THỰC HIỆN CÔNG TÁC CHUYỂN ĐỔI SỐ

Đỗ Thị Anh Đào

Trưởng phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp



Đồng chí Nguyễn Sơn Hùng - Phó Chủ tịch UBND tỉnh tham quan mô hình chuyển đổi số

Với mục đích chuyển đổi số bắt đầu từ người dân, lấy người dân làm trung tâm, làm cho người dân thấy công nghệ là thứ dễ dàng, thiết thực. Chuyển đổi số nếu tạo giá trị cho người dân, được người dân hưởng ứng, sử dụng thì chuyển đổi số sẽ đi vào cuộc sống, tạo nên cộng đồng số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; Đưa nền tảng số, công nghệ số, kỹ năng số đến người dân thông qua Tổ chuyển đổi số cộng đồng để thúc đẩy chuyển đổi số, đưa người dân lên môi trường số, người dân tiên phong sử dụng nền tảng số, công nghệ số, qua đó, trở thành tác

nhân thúc đẩy chính quyền chuyển đổi số mạnh mẽ hơn và Tổ chuyển đổi số cộng đồng là lực lượng mang tính huy động sức mạnh toàn dân, ở gần dân, sát dân và là cánh tay nối dài của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số của tỉnh, huyện đến xã, phường, thị trấn. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 130/KH-UBND, ngày 08/6/2022 về tổ chức triển khai thí điểm Tổ công nghệ số cộng đồng tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đến nay, tỉnh Đồng Nai đã thành lập 1.000 Tổ công nghệ số cộng đồng với 6.441 thành viên tại 11/11 cấp huyện.

Thực trạng trong quá trình triển khai còn nhiều khó khăn trong việc duy trì hoạt động hiệu quả của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng tại các ấp, khu phố, xã. Trong đó đáng chú ý nhất là việc thành viên tham gia của Tổ Chuyển đổi số cộng đồng chủ yếu vai trò kiêm nhiệm, các Tổ chuyên đổi số cộng đồng chưa được hỗ trợ kinh phí hoạt động do đó gặp khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ.

Tổ công nghệ số cộng đồng được giao nhiều chức năng, nhiệm vụ như hướng dẫn người dân:

- Sử dụng dịch vụ công trực tuyến,

thiết lập mỗi người dân một tài khoản dịch vụ công trực tuyến và một kho dữ liệu cá nhân trực tuyến để sử dụng dịch vụ công, chỉ phải cung cấp thông tin một lần cho cơ quan nhà nước.

- Mua sắm trực tuyến gắn với việc bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện các trang mua sắm trực tuyến tin cậy.

- Thanh toán trực tuyến an toàn, tiện lợi, tránh bị lừa đảo mất tiền, gắn với việc bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Tự bảo vệ mình trên không gian mạng, tránh trường hợp bị lừa đảo trực tuyến bị đánh cắp dữ liệu cá nhân. . .

Năm 2022 Chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) của tỉnh Đồng Nai xếp hạng thứ 43 trên cả nước, giảm 24 bậc so với năm 2021. Trong đó Chỉ số về an toàn thông tin mạng điểm đạt 50.49/100 điểm, xếp hạng 33/63 tỉnh thành phố. Cho thấy để kịp thời giải quyết vấn đề cấp bách, đáp ứng yêu cầu thực tiễn cần xây dựng chính sách hỗ trợ nhằm thúc đẩy chuyển đổi số của tỉnh.

Trong đó, đội ngũ chuyên trách về công nghệ thông tin thực hiện nhiệm vụ an toàn thông tin có vai trò hết sức quan trọng trong đảm bảo an toàn thông tin, đặc thù công việc đòi hỏi kiến thức, kỹ năng chuyên sâu và kinh nghiệm về công nghệ thông tin nhưng vẫn chưa có chính sách hỗ trợ nhằm khuyến khích, động viên đội ngũ người làm công tác đảm bảo an toàn thông tin.

Hiện nay nguồn nhân lực có trình độ cao về công nghệ thông tin đang diễn ra tình trạng dịch chuyển từ khu vực công sang khu vực tư ngày càng tăng mà nguyên nhân chủ yếu là do tiền lương và thu nhập của khu vực công còn rất thấp so với khu vực tư, trong biên chế (5 triệu đồng/tháng) và lao động ngoài doanh nghiệp (khoảng 15 triệu đồng/tháng). Phải có chế độ, chính sách hợp lý đối với đội ngũ làm công tác an toàn thông tin trong các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện để có thể giữ chân và tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức yên tâm công tác.

Đồng thời, chất lượng nhân lực công nghệ thông tin chưa cao. Các cơ quan đơn vị chủ yếu bố trí người làm công tác đảm bảo an toàn thông tin là kiêm nhiệm, do hiện nay chưa có quy định cụ thể về xác định vị trí việc làm công tác chuyển đổi số, đảm bảo an toàn thông tin và biên chế có hạn nên cần thiết phải có hỗ trợ để đội ngũ



Poster truyền thông về Ngày chuyển đổi số quốc gia năm 2023

này học tập, nâng cao trình độ đảm bảo công tác. Hạn chế về chất lượng sẽ dẫn đến khó đảm bảo được hoạt động thông suốt khi xảy ra các sự cố dẫn đến nguy cơ mất an toàn thông tin, ngưng trệ các hoạt động quản lý nhà nước hoặc đứt gãy trong quá trình thực hiện.

Từ cơ sở thực tiễn cho thấy, tỉnh cần có chính sách hỗ trợ đối với các Tổ chuyên đổi số cộng đồng. Chính sách sẽ hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại địa phương, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh. Hiện chính sách trên Ủy ban nhân dân tỉnh đang trong quá trình hoàn thiện và dự kiến sẽ trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua trong thời gian sớm nhất, nội dung chính sách hỗ trợ bao gồm:

(1) Hỗ trợ đối với các sở, ban, ngành; các huyện, thành phố được công nhận đạt thành tích cao trong chuẩn chuyển đổi số

(2) Hỗ trợ nâng cao năng lực chuyển đổi số đối với các Tổ chuyên đổi số cộng đồng tại các ấp, khu phố, xã

(3) Hỗ trợ công chức, viên chức làm nhiệm vụ an toàn thông tin trong các cơ quan, đơn vị, địa phương./.

MỘT SỐ VƯỚNG MẮC TRONG THỰC HIỆN CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC HỘ TỊCH

Nguyễn Thị Hồng Phước

Phó Trưởng Phòng HC & BTTP, Sở Tư pháp



Chúc mừng công dân đầu tiên của xã Tam, H. Long Thành An nhận Giấy khai sinh qua thủ tục liên thông trên Cổng dịch vụ công quốc gia

Thủ tục hành chính có vai trò quan trọng trong đời sống xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động kinh doanh của người dân và các doanh nghiệp. Thông qua thủ tục hành chính, các cá nhân, tổ chức thực hiện được quyền lợi, nghĩa vụ của mình. Chính vì vậy, Nhà nước ta đã và đang đẩy mạnh và triển khai quyết liệt công tác cải cách hành chính mà trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính.

Theo quy định của Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành thì hiện nay, trong lĩnh vực hộ tịch gồm có 36 thủ tục; trong đó, 17 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện; 17 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã; 1 thủ tục thuộc thẩm quyền giải

quyết của Sở Tư pháp, 1 thủ tục hành chính do cơ quan quản lý cơ sở dữ liệu hộ tịch thực hiện. Ngoài ra còn có 2 thủ tục liên thông về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; thủ tục đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, mai táng phí.

Công tác đăng ký hộ tịch đã tạo thuận lợi tối đa cho người dân như: đơn giản hóa và cắt giảm nhiều giấy tờ không cần thiết khi đăng ký hộ tịch; cải tiến phương thức nộp hồ sơ để người dân lựa chọn - nộp trực tiếp, gửi qua bưu chính hoặc qua hệ thống đăng ký hộ tịch trực tuyến; giảm thời hạn giải quyết đối với hầu hết các việc hộ tịch. Cùng với đó, Luật Hộ tịch năm 2014 cũng đã quy định cá nhân có quyền

lựa chọn cơ quan đăng ký hộ tịch cho mình mà không phụ thuộc vào nơi cư trú trước đây. Mặt khác, Luật quy định thẩm quyền giải quyết toàn bộ các việc đăng ký hộ tịch có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện. Quy định nhằm phát huy tối đa năng lực, trách nhiệm của chính quyền địa phương, bảo đảm tăng cường vai trò quản lý nhà nước của UBND cấp tỉnh, tiến tới mục tiêu lâu dài là phân cấp triệt để thẩm quyền đăng ký hộ tịch cho chính quyền cơ sở. Tuy nhiên, khi giải quyết các thủ tục hành chính của người dân vẫn nảy sinh khó khăn, vướng mắc, cụ thể:

- Về xác định họ, tên cho trẻ khi đăng ký khai sinh: điểm a khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch quy định: Họ, chữ đệm, tên và dân tộc của trẻ em được xác định theo thỏa thuận của cha, mẹ và theo quy định của pháp luật dân sự và được thể hiện trong tờ khai đăng ký khai sinh; trường hợp cha, mẹ không có thỏa thuận hoặc không thỏa thuận được thì xác định theo tập quán. Tuy nhiên, theo quy định này, một số cơ quan đăng ký hộ tịch, người dân lại hiểu rằng, việc xác định họ cho con theo phong tục tập quán tức là phong tục tập quán như thế nào thì xác định

đúng theo như thế mà không phải tuân thủ nguyên tắc nào khác, dẫn đến xác định họ của con có thể không theo họ của mẹ, cũng không theo họ của cha, thậm chí không có họ, chỉ có tên. Thực tế, trên địa bàn tỉnh vẫn tồn tại tình trạng đăng ký khai sinh cho con không mang họ cha hoặc không mang họ mẹ hoặc đăng ký khai sinh cho con “ngoài giá thú” nhưng không mang họ của mẹ. Ví dụ: Dân tộc Châu rơ, nếu là con trai là họ Văn, con gái là họ Thị. Có trường hợp, người mẹ sinh con ngoài giá thú và sinh con trai nhưng đặt tên con là “Thị. ...”.

Theo khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Dân sự năm 2015 thì: “Tên của công dân Việt Nam phải bằng tiếng Việt hoặc tiếng dân tộc khác của Việt Nam; không đặt tên bằng số, bằng một ký tự mà không phải là chữ”. Tuy nhiên, thực tế thế nào là tên tiếng Việt, thế nào là tên bằng tiếng dân tộc khác của Việt Nam. Tên bằng số/tên bằng một ký tự như thế nào thì chưa được hướng dẫn cụ thể, dẫn đến các cơ quan đăng ký hộ tịch còn lúng túng không xác định được tên mà người dân lựa chọn có phải là tên tiếng Việt hay không. Ví dụ: Trần To Ny; Phan A Na. ...”.



Chúc mừng công dân đầu tiên của xã Phước Bình nhận Giấy khai sinh qua thủ tục liên thông trên Cổng dịch vụ công quốc gia



Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực – Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn kỹ năng triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 trong lĩnh vực hộ tịch

Về xác định thành phần dân tộc cho trẻ khi đăng ký khai sinh: hiện tại, thành phần dân tộc vẫn được xác định căn cứ theo Danh mục 54 dân tộc được ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục thống kê. Tuy nhiên, thực tiễn đã phát sinh trường hợp tại một số địa phương, khi đăng ký khai sinh, người dân yêu cầu được ghi tên thành phần dân tộc không thuộc danh sách 54 dân tộc nêu trên. Cơ quan đăng ký hộ tịch khá lúng túng đối với trường hợp này, nếu căn cứ vào dân tộc của cha hoặc mẹ theo quy định của Bộ luật Dân sự thì không phù hợp với Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ, nếu từ chối đăng ký khai sinh thì không đảm bảo quyền lợi của trẻ, không đảm bảo nguyên tắc đăng ký hộ tịch quy định tại khoản 2 Điều 5 Luật Hộ tịch.

Về đăng ký khai sinh kết hợp với nhận cha, mẹ, con: nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân thực hiện quyền đăng ký hộ tịch, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP và Thông tư số 04/2020/TT-BTP quy định cho phép kết hợp thủ tục nhận cha, mẹ, con với đăng ký khai sinh. Tuy nhiên, hiện tại có

tình trạng nhiều phụ nữ Việt Nam kết hôn với người nước ngoài nhưng cuộc sống không hạnh phúc nên bỏ về Việt Nam, cũng có trường hợp không được cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cho phép nhập quốc tịch nước ngoài hôn nhân không duy trì được, thực tế quan hệ vợ chồng đã chấm dứt nhưng chưa làm thủ tục ly hôn mà lại có quan hệ chung sống với người đàn ông khác và sinh con. Do con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân vẫn tồn tại nên theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình phải xác định là con chung của hai vợ chồng (mặc dù người chồng không phải là người cha trên thực tế của đứa trẻ). Về việc này, Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực đã có hướng dẫn là “Yêu cầu Tòa án công nhận cha cho con” theo Bộ luật Tố tụng Dân sự. Tuy nhiên, Tòa án lại từ chối giải quyết với lý do, không có tranh chấp. Vì vậy, gây khó khăn cho người dân cũng như cơ quan đăng ký hộ tịch, dẫn đến việc đăng ký khai sinh cho trẻ không kịp thời.

Về thủ tục đăng ký khai tử: Theo quy định tại Điều 34, Điều 52 Luật Hộ tịch thì người có trách nhiệm đi đăng ký khai tử nộp tờ khai theo mẫu và giấy

báo tử hoặc giấy tờ khác thay thế giấy báo tử. Tuy nhiên, đối với trường hợp chết tại nhà mặc dù đã có hướng dẫn cho người dân cam đoan trong trường hợp nơi cư trú của người chết cũng là UBND cấp xã đăng ký khai tử nhưng việc người dân tự cam đoan chưa đủ cơ sở về mặt y học về nguyên nhân chết.

Về thủ tục đăng ký giám hộ: Hiện tại, Luật Hộ tịch năm 2014 chỉ quy định thủ tục đăng ký giám hộ bao gồm: đăng ký giám hộ đương nhiên, đăng ký giám hộ cử, đăng ký chấm dứt giám hộ và đăng ký thay đổi giám hộ. Tuy nhiên, đối với yêu cầu giám sát việc giám hộ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật Dân sự năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành chưa có quy định cụ thể về thủ tục này. Vì vậy, khi có phát sinh trường hợp yêu cầu/bắt buộc phải đăng ký giám sát việc giám hộ gây lúng túng cho cơ quan đăng ký hộ tịch do không có biểu mẫu và hướng dẫn cách thức thực hiện.

Về thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch: Trong thời gian gần đây, các cơ quan đăng ký hộ tịch tiếp nhận nhiều trường hợp yêu cầu thay đổi tên với nhiều nguyên nhân: tên gây ảnh hưởng đến tình cảm gia đình, tên gây ảnh hưởng đến tâm lý. Qua tìm hiểu, việc thay đổi có một số trường hợp là đảm bảo đúng điều kiện theo quy định của Bộ luật Dân sự; tuy nhiên cũng có trường hợp do chuyển đổi giới tính hoặc tên không hợp phong thủy hoặc không thích tên hiện tại v.v nên có nhu cầu thay đổi. Theo Điều 28 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định nhiều trường hợp được đổi tên, trong đó có trường hợp tại điểm a khoản 1 Điều 28 Bộ luật

quy định: “a) Theo yêu cầu của người có tên mà việc sử dụng tên đó gây nhầm lẫn, ảnh hưởng đến tình cảm gia đình, đến danh dự, quyền, lợi ích hợp pháp của người đó”. Vậy, cơ sở để xác định việc sử dụng tên đó đã gây ảnh hưởng đến tình cảm gia đình là ở mức độ nào đối với trường hợp việc thay đổi đổi tên thì đến nay vẫn chưa có hướng dẫn hay tiêu chí xác định cụ thể, rõ ràng. Điều này gây lúng túng cho cơ quan đăng ký hộ tịch trong việc tiếp nhận hay từ chối giải quyết.

Để công tác đăng ký và quản lý hộ tịch được thực hiện thuận lợi và thống nhất cần có một số giải pháp sau:

- Chỉ đạo kiên quyết và từng bước mở rộng việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với hệ thống dữ liệu cơ sở quốc gia về dân cư.

- Mở rộng việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính theo hình thức trực tuyến và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính.

- Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng Chính phủ điện tử, phát huy những kết quả đạt được trong triển khai dịch vụ công trực tuyến, đúc, rút kinh nghiệm những bất cập, hạn chế của loại hình dịch vụ này trong thời gian qua để có giải pháp khắc phục nhằm hướng đến đổi mới trong việc cung cấp dịch vụ hành chính công trực tuyến theo hướng:

+ Thường xuyên rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính; cập nhật, công bố, công khai thủ tục hành chính và tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về thủ tục hành chính. Trên cơ sở đó, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy định về thủ tục hành chính nhằm đơn giản hóa quy trình thủ tục, các thành phần hồ sơ, áp dụng theo hướng điện tử hóa theo tinh thần của Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 04/7/2017 của Chính phủ về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp.

+ Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định về thủ tục hành chính nhằm chấp nhận hồ sơ, giấy tờ điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch. Rà soát lại các quy định liên quan đến hộ tịch trong các văn bản quy phạm pháp luật nhằm sửa đổi, bổ sung kịp thời các điểm mâu thuẫn, chưa rõ ràng, chưa phù hợp với nhau.

+ Tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung nguồn lực triển khai tốt cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử. Đảm bảo đầy đủ trang thiết bị phục

vụ công tác hộ tịch như trang bị máy tính, máy scan, đường truyền mạng với tốc độ và chất lượng cao. Xây dựng kho lưu trữ dữ liệu hộ tịch hiện đại, bền vững và đảm bảo tính bảo mật cao sau khi hoàn thành việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao ý thức người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến; thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ về dịch vụ công trực tuyến, đào tạo bổ sung về chuyên nghiệp vụ bảo đảm nắm bắt đầy đủ thủ tục hành chính đối với công chức tiếp nhận và trả kết quả. Từ đó nâng cao chất lượng đội ngũ công chức thực hiện quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

+ Tăng cường bảo đảm về an toàn và bí mật thông tin của các cá nhân khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

- Cơ quan Trung ương, cụ thể là Cục Hộ tịch, Quốc tịch, Chứng thực - Bộ Tư pháp cần có hướng dẫn chung, thống nhất nhằm tháo gỡ kịp thời những tồn



LUẬT HỘ TỊCH

MỘT SỐ VẤN ĐỀ CẦN QUAN TÂM ĐỐI VỚI DỰ THẢO KHUNG TIÊU CHÍ CHUNG VỀ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

Đồng chí Phan Quang Tuấn
Phó Giám đốc Sở Tư pháp



Quang cảnh Hội thảo góp ý dự thảo Quyết định tại tỉnh Đồng Nai

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là khâu đầu tiên của quá trình thi hành pháp luật và có vai trò hết sức quan trọng trong việc tăng cường pháp chế, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Thời gian qua, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp quan tâm thực hiện với nhiều nội dung và hình thức phong phú, đa dạng, đáp ứng nhu cầu tiếp cận pháp luật của người dân, góp phần giúp nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của người dân. Tuy nhiên, công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chủ yếu vẫn còn mang tính chất một chiều từ cơ quan thực hiện, chưa có nhiều sự tương tác ngược lại

của đối tượng thụ hưởng, hiệu quả của công tác phổ biến, giáo dục, pháp luật chủ yếu được đánh giá chung thông qua mức độ ổn định của tình hình an ninh - trật tự, an toàn xã hội vốn dĩ là kết quả của nhiều lĩnh vực, không chỉ riêng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Việc đánh giá hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật cần được thực hiện thường xuyên đối với từng hoạt động PBGDPL cụ thể và cần có một khung tiêu chí để thực hiện thống nhất. Vì vậy việc ban hành Khung tiêu chí chung về đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là cần thiết.

Hiện nay, Bộ Tư pháp đang dự thảo Quyết định ban hành Khung tiêu chí chung về đánh giá hiệu quả công tác

phổ biến, giáo dục pháp luật và thực tiễn công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương. Đối với dự thảo Quyết định có một số nội dung cần được quan tâm như sau:

1. Việc xác định “khung tiêu chí chung được thí điểm chỉ áp dụng trong đánh giá hiệu quả các hoạt động các hoạt động PBGDPL trực tiếp”.

Việc này đã giới hạn cụ thể về các hoạt động đánh giá, tạo thuận lợi hơn trong quá trình thực hiện thí điểm. Theo đó xác định phạm vi các hoạt động PBGDPL trực tiếp để thực hiện đánh giá hiệu quả của hoạt động PBGDPL cụ thể. Tuy nhiên, quy định này chỉ phù hợp trong thực hiện thí điểm vì thực tế hoạt động PBGDPL trực tiếp

đang ngày càng ít được các cơ quan, đơn vị thực hiện. Thay vào đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong công tác PBGDPL với nhiều các hoạt động thu hút được đông đảo người dân tham gia, truyền tải nhiều thông tin pháp luật trên nhiều lĩnh vực đến người dân một cách nhanh chóng. Vì vậy thực tế triển khai việc đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL nếu chỉ đánh giá đối với hoạt động PBGDPL trực tiếp thì không phản ánh được hiệu quả công tác PBGDPL đối với một địa bàn, lĩnh vực, đối tượng thụ hưởng.

2. Mốc thời gian các thông tin, số liệu và thời gian báo cáo đánh giá

- Dự thảo xác định mốc thời gian các thông tin, số liệu để đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đánh giá" nhưng lại yêu cầu "Kết quả đánh giá đối với nhóm tiêu chí này được tổng hợp trong Báo cáo công tác tư pháp hoặc Báo cáo kết quả hoạt động PBGDPL năm của bộ, cơ quan ngang bộ, địa phương thí điểm." là chưa phù hợp vì Báo cáo công tác tư pháp hoặc Báo cáo kết quả hoạt động PBGDPL hằng năm có số liệu báo cáo từ ngày 01/01 đến 31/10 và thực hiện báo cáo trong tháng 11 nên không thể đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và tổng hợp kết quả trong Báo cáo công tác tư pháp hoặc Báo cáo kết quả hoạt động PBGDPL hằng năm.

3. Khung tiêu chí chung cho các địa phương thuộc phạm vi thí điểm xác định chỉ áp dụng đối với hoạt động PBGDPL trực tiếp là chưa đảm bảo yêu cầu theo Quyết định số 979/



Ông Phan Hồng Nguyên - Phó Cục trưởng Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp chủ trì Hội thảo góp ý tại Đồng Nai

QĐ-TTg về sự linh hoạt, có thể áp dụng đánh giá cho từng hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cụ thể gắn với đối tượng, lĩnh vực, vấn đề, thời gian, không gian cụ thể.

4. Nội dung các nhóm tiêu chí trong Khung tiêu chí chung cho các địa phương cần được xác định phù hợp với phạm vi áp dụng của Khung tiêu chí. Cụ thể tại điểm c khoản 1 Điều 1 của Quyết định xác định "khung tiêu chí chung được thí điểm chỉ áp dụng trong đánh giá hiệu quả các hoạt động các hoạt động PBGDPL trực tiếp" vậy với nhóm tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành trách nhiệm quản lý nhà nước chung về PBGDPL thể hiện việc áp dụng đánh giá đối với PBGDPL trực tiếp như thế nào đối với các chỉ tiêu cụ thể để đảm bảo sự phù hợp và khả thi trong quá trình thực hiện. Dự thảo Khung tiêu chí đang thể hiện việc đánh giá mức độ hoàn thành trách nhiệm quản lý nhà nước chung về PBGDPL của địa phương, không chỉ riêng hoạt động PBGDPL trực tiếp.

5. Cơ cấu thang điểm đối với nhóm tiêu chí này cần có sự điều chỉnh để

phù hợp hơn với thực tế.

6. Tính khả thi của quá trình áp dụng khung tiêu chí (nếu như được thông qua). Trong đó, vấn đề cần quan tâm nhiều nhất là nguồn lực thực hiện. Thực tế hiện nay, đội ngũ công chức làm công tác PBGDPL đều là kiêm nhiệm với nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác, số lượng văn bản quy phạm pháp luật ngày càng lớn và liên tục sửa đổi, bổ sung, thay thế nên tạo áp lực rất lớn cho công tác PBGDPL; khối lượng công việc chuyên môn ngày càng nhiều trong khi biên chế công chức ngày càng giảm nên đội ngũ công chức làm công tác PBGDPL không có nhiều thời gian để đầu tư cho công tác PBGDPL vì vậy việc thực hiện các hoạt động PBGDPL đã gặp khó khăn. Khi Khung tiêu chí được ban hành thì ngoài việc thực hiện các hoạt động PBGDPL, người làm công tác PBGDPL còn phải thực hiện việc đánh giá hiệu quả của hoạt động PBGDPL trực tiếp. Vì vậy, để đảm bảo hiệu quả thực hiện của khung tiêu chí cần có hướng dẫn cụ thể về cơ chế thực hiện và sự huy động các nguồn nhân lực khác tham gia vào công tác đánh giá./

TĂNG CƯỜNG TRUYỀN THÔNG DỰ THẢO CHÍNH SÁCH

Đông Thị Hoa

Phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp



Đồng chí Phan Quang Tuấn – PGĐ Sở Tư pháp báo cáo về công tác truyền thông dự thảo chính sách trên địa bàn tỉnh Đồng Nai tại buổi Tọa đàm do Cục Phổ biến, giáo dục pháp luật, BTP tổ chức tại Đồng Nai

Truyền thông dự thảo chính sách là nhiệm vụ quan trọng trong quá trình xây dựng và ban hành chính sách, nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng hệ thống pháp luật đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch, góp phần nâng cao chất lượng chính sách, thể chế, tính khả thi của văn bản quy phạm pháp luật, tạo đồng thuận xã hội đối với những chính sách, quy định pháp luật cần phải được ban hành hoặc điều chỉnh theo yêu cầu của thực tiễn cuộc sống cũng như nâng cao ý thức tôn trọng, tuân theo pháp luật của người dân, doanh nghiệp. Truyền thông dự thảo chính sách là phương thức cơ

bản để người dân tham gia công tác xây dựng pháp luật, quản lý nhà nước góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp năm 2013.

Truyền thông dự thảo chính sách sẽ giúp củng cố, xây dựng niềm tin của Nhân dân vào Đảng, Nhà nước; phát huy dân chủ, đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo điều kiện để người dân thực hiện quyền giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Thời gian qua, việc truyền thông dự thảo các chính sách được các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai cùng với quá trình thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật với các hình thức

như lấy ý kiến dự thảo các chính sách, cung cấp thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh ở cơ sở... .

Tuy nhiên, việc truyền thông dự thảo chính sách chưa được triển khai đồng bộ, chưa có kế hoạch truyền thông cụ thể đối với từng dự thảo chính sách của tỉnh. Thực hiện Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện; Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật đã ban hành Văn bản số 100/HĐPH ngày 21/6/2023 hướng dẫn thực hiện Đề án 407 trong năm 2023.

Trong thời gian tới để việc truyền thông dự thảo chính sách được thực hiện hiệu quả, góp phần đưa pháp luật vào cuộc sống, các cơ quan, đơn vị, địa phương cần thực hiện một số giải pháp sau:

1. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác truyền thông chính sách có tác

động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trong cán bộ, công chức và các tầng lớp Nhân dân bằng hình thức phù hợp.

2. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến về các dự thảo chính sách có liên quan đến người dân, doanh nghiệp; có tác động lớn đến xã hội do các cơ quan trung ương chủ trì tham mưu ban hành.

3. Cơ quan chủ trì soạn thảo các chính sách thuộc phạm vi phải truyền thông cần phải có kế hoạch truyền thông về dự thảo chính sách một cách cụ thể, xác định các nội dung, hình thức và tiến độ thực hiện nhằm đảm bảo hiệu quả việc truyền thông gắn với trình tự thực hiện xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

4. Lựa chọn các nội dung quan trọng để tuyên truyền, phổ biến đến các đối tượng chịu sự tác động của chính sách và Nhân dân trên địa bàn tỉnh, các nội dung cần tập trung truyền thông là những nội dung tác động trực tiếp tới quyền lợi, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân.

5. Về hình thức truyền thông cần lựa chọn hình thức phù hợp với đối tượng và nội dung truyền thông; chú trọng việc tuyên truyền, phổ biến thông qua Cổng/Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội; báo, đài. Cách thức trình bày các thông tin truyền thông nên ngắn gọn, sử dụng các slogan, áp - phích với sự kết hợp giữa hình ảnh và từ ngữ để tạo sự thu hút



Fanpage Báo Đồng Nai là một kênh truyền thông dự thảo chính sách hiệu quả thời gian qua

giúp dễ tiếp nhận, dễ nhớ. Cơ quan soạn thảo cần phối hợp chặt chẽ với cơ quan báo chí, chủ động cung cấp thông tin trung thực, khách quan, chính xác, kịp thời về nội dung cần truyền thông, nhất là những vấn đề dư luận xã hội quan tâm để thực hiện truyền thông.

6. Các cơ quan báo chí cần chủ động phối hợp, nắm bắt các kế hoạch, chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính

phủ, của bộ, ngành, địa phương trong từng năm hoặc cả giai đoạn để có kế hoạch truyền thông một cách phù hợp, phát huy tối đa hiệu quả truyền thông trên các kênh mạng xã hội của báo, đài.

7. Trong quá trình thực hiện truyền thông cần quan tâm tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo các chính sách cho phù hợp./.

GIẢI PHÁP ĐỂ THỰC HIỆN PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TẠI NGUỒN ĐI VÀO THỰC CHẤT, HIỆU QUẢ

Nguyễn Thanh Thúy

Sở Tài nguyên và Môi trường



Ban Chấp hành Đoàn xã Phú Vinh, huyện Định Quán tham gia tích cực trong công tác tuyên truyền vận động thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn

Phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn là một trong những giải pháp quan trọng giúp công tác quản lý chất thải hiệu quả, tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải để khai thác giá trị tài nguyên của chất thải, hướng một nền kinh tế tuần hoàn, là xu thế tất yếu trong quá trình phát triển của xã hội hiện đại. Chính vì thế, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trở thành mục tiêu quan trọng mà cấp ủy chính quyền các cấp, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, các Sở, ban, ngành quyết tâm thực hiện thành công. Sự quyết tâm này thể hiện rất rõ trong nội dung chỉ thị số 54-CT/TU ngày 24/3/2020 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và

hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt sau khi được phân loại trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên một thời gian dài triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, bắt đầu từ quy mô thí điểm đến nhân rộng thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh, kết quả thực hiện vẫn chưa đạt được mục tiêu đề ra. Theo thống kê đến hết năm 2022, cả tỉnh có 43% hộ dân thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và tỷ lệ phân loại chỉ đạt 21%.

Tại Hội nghị tổng kết 2 năm thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TU ngày 24/3/2020 của Tỉnh ủy diễn ra vào tháng 11 năm 2022 xác định những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân ảnh hưởng đến kết quả thực hiện phân

loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trong thời gian qua. Theo đó, hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn được triển khai với nhiều hình thức từ trực tiếp đến gián tiếp, từ tuyên truyền miệng đến tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, ...; tổ chức tập huấn tuyên truyền hướng đến nhiều đối tượng khác nhau. Tuy nhiên, các lớp tập huấn vẫn chưa nhiều, thông tin tuyên truyền vẫn chưa được đa số người dân tiếp nhận; Bên cạnh đó, hạ tầng phục vụ cho công tác thu gom chất thải sinh hoạt sau phân loại còn rất hạn chế gây khó khăn trong duy trì phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn như: (1) Thiếu đồng bộ trong hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt. (2) Nhiều điểm tập kết, trạm trung chuyển chưa được quan tâm đầu tư xây dựng đạt tiêu chuẩn; (3) Nhiều phương tiện thu gom, vận chuyển còn chưa đáp ứng quy định. (4) Mức phí thu gom chất thải rắn sinh hoạt hiện nay quá thấp, không đủ chi phí cho các đơn vị thu gom tái đầu tư, chuẩn hóa phương tiện thu gom theo đúng quy định. Công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời nhắc nhở, xử lý những trường hợp vi phạm chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục.

Từ những bài học kinh nghiệm được đúc kết sâu sắc, để công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đạt được kết quả cao trong thời gian tới cần chú trọng vào các nhiệm vụ:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các cấp, các ngành, đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn để duy trì phân loại tại hộ gia đình, cơ quan, trường học, nơi công cộng; bỏ rác đúng giờ, đúng nơi quy định. Chú trọng xây dựng nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu; hình thức truyền tải đa dạng; phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng khu vực triển khai. Tận dụng các phương tiện thông tin hiện đại kết hợp với các kênh truyền thông truyền thống để tiếp cận được nhiều nhóm đối tượng, đặc biệt là đối tượng học sinh, sinh viên.

- Ban hành quy định quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai; quy định rõ công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom, vận chuyển chất thải sau phân loại; quy định giá cụ thể đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện: Chính quyền các cấp tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực

hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn của các hộ gia đình, khu thương mại - dịch vụ, công sở, khu công cộng, dịch vụ vệ sinh công cộng, các cơ sở sản xuất, qua đó nhắc nhở và tiến hành việc xử lý vi phạm đối với các trường hợp không thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, bỏ rác không đúng nơi quy định. Tăng cường công tác phổ biến các quy định pháp luật, kiểm tra, giám sát thường xuyên, để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đạt hiệu quả.

- Đầu tư, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, phương tiện, trang thiết bị thu gom vận chuyển và hoạt động xử lý chất thải rắn sinh hoạt, đảm bảo phục vụ công tác thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt tại địa phương. Trên cơ sở đó, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch, đề xuất

lộ trình đầu tư, xây dựng và đưa vào hoạt động các điểm san tiếp, trạm trung chuyển đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; vận động các tổ thu gom, cá nhân tham gia thu gom nhỏ lẻ chuyển đổi hình thức hoạt động, thành lập Hợp tác xã hoặc doanh nghiệp có pháp nhân để đảm bảo các điều kiện vay vốn hỗ trợ chuyển đổi phương tiện thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt từ nguồn vốn Quỹ Bảo vệ môi trường.

Quản lý chất thải rắn sinh hoạt nói chung và thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn nói riêng đạt hiệu quả, thành công là một nhiệm vụ khó khăn, đầy thách thức, mất nhiều thời gian. Tuy nhiên với sự quyết tâm, vào cuộc mạnh mẽ của cả hệ thống chính trị cùng với sự đồng lòng cao của người dân, thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trong thời gian tới sẽ đạt được mục tiêu đề ra./.



Xã Tân Bình, huyện Vinh Cửu tuyên truyền hướng dẫn phân loại chất thải sinh hoạt



Sở Tư pháp tổ chức Hội thi tìm hiểu pháp luật về phòng, chống ma túy và bạo lực học đường cho các trường THPT

Hỏi: Các mức chi đối với một số nội dung chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet theo quy định hiện hành như thế nào?

Đáp:

Ngày 18 tháng 8 năm 2023 Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 56/2023/TT-BTC quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

Theo đó, quy định tăng thêm 0,5 lần mức chi cụ thể đối với một số nội dung chi tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet so với Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 ngày 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định việc lập, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; cụ thể như sau:

1. Thuê văn nghệ, diễn viên: 450.000 đồng/người/ngày; tặng 150.000 đồng/ người.

2. Chi giải thưởng: Tùy theo quy mô và địa bàn tổ chức cuộc thi để quyết định mức chi giải thưởng cụ thể nhưng không vượt định mức chi tối đa quy định, như sau:

- Giải nhất:

+ Tập thể: 15.000.000 đồng; tặng 5.000.000 đồng.

+ Cá nhân: 9.000.000 đồng; tặng 3.000.000 đồng.

- Giải nhì:

+ Tập thể: 10.500.000 đồng; tặng 3.500.000 đồng.

+ Cá nhân: 4.500.000 đồng; tặng 1.500.000 đồng.

- Giải ba:

+ Tập thể: 7.500.000 đồng; tặng 2.500.000 đồng.

+ Cá nhân: 3.000.000 đồng; tặng 1.000.000 đồng.

- Giải khuyến khích:

+ Tập thể: 4.500.000 đồng; tặng 1.500.000 đồng.

+ Cá nhân: 1.500.000 đồng; tặng 500.000 đồng

- Giải phụ khác: 750.000 đồng, tặng 250.000 đồng.

3. Đối với thuê dẫn chương trình và thuê hội trường và thiết bị phục vụ cuộc thi sân khấu: Thông tư số 56/2023/TT-BTC quy định tùy theo quy mô, cấp tổ chức, cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức cuộc thi quyết định mức thuê dẫn chương trình, hội trường và thiết bị phù hợp.

Thông tư số 56/2023/TT-BTC có hiệu lực thi hành từ ngày 06/10/2023./.

Đỗ Thị Anh Đào

Trưởng phòng XD & PBGDPL, Sở Tư pháp
(Sưu tầm)

CỎ ẨN THÂN

Một ngày nọ, A tình cờ gặp người lạ, người ấy đưa cho anh ta một nhánh cỏ và nói rằng đó là cỏ thần kỳ giúp ẩn thân, chỉ cần cầm nó trên tay thì đi đâu làm gì đều không bị người khác nhìn thấy.

A ngây thơ tin là thật, liễn nghênh ngang cầm nhánh cỏ kia đi ra đường lớn, thân nhiên lấy tiền trong túi người đi đường. Người bị mất tiền định vung tay lên đánh A một bạt tai. Nào ngờ anh chàng ấy vẫn còn tự tin đáp trả:

“Có giỏi thì đánh đi, dù sao anh cũng chẳng nhìn thấy tôi”.



THÙ LAO LUẬT SƯ

Một ngày nọ, A tình cờ gặp người lạ, người ấy đưa cho anh ta một nhánh cỏ và nói rằng đó là cỏ thần kỳ giúp ẩn thân, chỉ cần cầm nó trên tay thì đi đâu làm gì đều không bị người khác nhìn thấy.

A ngây thơ tin là thật, liễn nghênh ngang cầm nhánh cỏ kia đi ra đường lớn, thân nhiên lấy tiền trong túi người đi đường. Người bị mất tiền định vung tay lên đánh A một bạt tai. Nào ngờ anh chàng ấy vẫn còn tự tin đáp trả:

“Có giỏi thì đánh đi, dù sao anh cũng chẳng nhìn thấy tôi”.



ĐÚNG DÂN LUẬT

Vị giáo sư luật học yêu cầu một sinh viên xuất sắc trả lời câu hỏi tình huống:

– Nếu anh mời ai đó một trái cam, anh sẽ nói thế nào?

Cậu sinh viên đáp:

– Em sẽ nói: “Mời ngài dùng trái cam này!”.

Giáo sư giận dữ:

– Không thể như vậy được! Hãy nghĩ như một luật sư xem nào.

Anh chàng luật sư tương lai hăng giọng:

– Vậy thì, em sẽ nói với người đó: “Tôi, sau đây, trao và chuyển quyền sở hữu toàn bộ và duy nhất của tôi với tất cả các tài sản, quyền lợi, quyền hạn, nghĩa vụ, lợi ích của mình trong trái cam này cho ngài, cùng với toàn bộ cuống, vỏ, nước, cùi và hạt của nó, với tất cả các quyền hợp pháp cần, cắt, ướp lạnh hoặc ăn nó, quyền được trao nó cho người khác với tất cả cuống, vỏ, nước, cùi và hạt của nó.

Tất cả những gì được đề cập trước và sau đây hoặc bất kỳ hành vi, hoặc những hành vi, phương tiện thuộc bất kỳ bản chất hoặc loại nào không tương hợp với tuyên bố này, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, đều không có giá trị pháp lý...”.



GIÚP TỔ CÁO

Điện thoại reo vang tại đồn cảnh sát:

- Một người tên là Tèo nhà số 7 phố Cù Lao cất giấu ma túy trong đồng củi nhà anh ta.

- Chúng tôi sẽ đến ngay!

- Các nhân viên cảnh sát đến nhà Tèo, lục soát khắp nhà, chẻ từng khúc củi, nhưng không tìm thấy ma túy. Khi bọn họ đã ra về, điện thoại reo vang tại nhà Tèo: Thế nào Tèo? Họ đã chẻ củi cho anh chưa?

- Rồi!

- Tốt lắm, bây giờ anh gọi họ tới nhà tôi nhé! Tôi cần xối lại khu vườn một chút./.

